

MỌI SỐ 0519

ĐẦU MẠNH  
MỘT LẦN

ẤU-CHIỂU  
VĂN-HÓA PH  
Số 0563

NĂM THỨ HAI — SỐ 41

# TỜ BÁO CỦA 1. — NGÀY NAY TRÔNG TÌM



2. — NGÀY NAY TRÀO PHỦNG

CHỦ NHẬT 3 JANV. 1937

# MỌI NGƯỜI 3. — NGÀY NAY TIỀU THUYẾT

TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT



GTR

MÙA THU  
của NGUYỄN GIA-TRỊ



Sữa NESTLE  
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CÓ  
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁ



BỘC QUYỀN BẢN: cho các nhà  
thương, các nhà hộ-sinh và  
các nhà thương binh, v. v.  
Ở TRUNG-KÝ RẮC-KÝ VÀ CAO-MAN

**Mai Dé**  
26 R. DU SUCRE  
HANOI

Linh Lati  
độc quyền Đông Dương  
LEN. DA VÀ TƠ LỤA  
BÚ CÁC KIỂU MODE VA CLASIQUE  
Đôi bông ba nhiều  
hang tây-hang tần  
NƯỚC HOA Coty  
Bán buôn  
VA BÁN LẺ.

LẦN THỨ NHẤT TẠI ĐÔNG-DƯƠNG  
THUỐC NAM BÀO-CHẾ  
THEO PHÉP KHOA-HỌC VÀ ĐÃ  
THÍ-NGHIỆM PHÂN-CHẤT

1<sup>ère</sup> formule déposée BLENNO-RACURE № 001

Thuốc lâu giá 0\$50 một hộp

(Bài kluo-cùu phân-chất đã đăng Việt-Báo từ số 73 trở đi)  
Ra mồ, buốt tarc, tiêu-tiền vàng, đục, quỉ dầu dinh ướt... hắt cù  
nóng nhẹ, đều rất chóng khỏi.

2<sup>ème</sup> formule déposée ANTIBLENNORÉFORCE № 003

« Bồ nguyên khí, tuyệt nọc lâu »

Smilax china	6 1/2	Dioscoree	8 1/2
Hedera hispida	12 1/2	Trachitis vegetal	2 1/2
Ficus microcarpa	6 1/2	Eryxa japonica	6 1/2
Cornus officinalis	6 1/2	Berberis licium	6 1/2
Cassia fistuliflora	12 1/2	Nymphaea stella	6 1/2
Rosa alba	3 1/2	Nucetugan	6 1/2
Laurus de Job	6 1/2	Coquilles bivalves	4 1/2
Espèce huitre	4 1/2	Mélasse de canne Q.S.	
Lonicera japonica	6 1/2	Composition :	100 1/2

Bị lâm kinh niêm hay sau khi hết thời kỳ cấp hành, nước tiểu có vẩn  
đục, filaments, người mệt yếu, thấp thấp rụt, quỉ dầu dinh ướt, giao hợp  
nóng, tình xuất sớm và đau, nhức đầu đau xương, đau lưng, mắt mờ, tóc  
rụng, kém ăn ngô... dùng thử này không những tuyệt nọc bệnh, lại còn  
bồi cho nguyên-khi bồ cho ngô tăng nra.

Giá 1\$20, dùng được 3 ngày

Bệnh lâm, bệnh giang khác nhau (vi-trùng lâu gonocoque thuốc loài  
cây micropore vegetal (bactérie), còn vi-trùng giang-mai tréponème thuốc  
sinh-vi-microbe animal (protozoare) nên Y-viện-cùu chế ra cho  
những người sau khi bị bệnh giang-mai, người mệt yếu, đau xương, rát  
thit, đau lưng, ngứa, ngáy, người nói mìn nhợt, mẫn ghê, tóc rụng, lung  
lay rảng.

Thuốc ANTISYPHISFORCA № 009

« Sinh lực tuyệt trùng giang » giá: 1\$20, dùng 3 ngày

Sau khi khỏi bệnh phong-tinh, sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoại-tinh, giao-  
hợp với dâu bà không được mẫn-nguyễn nên khó chịu-hai, kip dùng ngày

Thuốc GÉNITONIQUE № 100

« Bại-bồ sinh-dục-hạch » giá: 1\$00, dùng 3 ngày  
Tinh-khi sê kiên-cố, thân-thể cường-tráng và giao-hợp được lâu bền

Thuốc ANTITUBPULMOTONIQUE № 039

« Bồ phế trừ lao », dáng lê giá: 1\$00, dùng 3 ngày

Dùng cho những phổi không tốt sinh ra khó thở, khạc phè có đờm,  
rát cổ, rao phổi, tức ngực, toát mồ hôi, mắt quẩn, đèn, người ốm yếu,  
sắp sinh lao.

ĐÔN

32, F  
(Lối chợ  
Mới in  
đẹp dễ l  
cười g

Đại-ly: NAMDI  
Nam-Tân, 100 I  
và hết thảy các  
bài phán

Y Y-VIỆN

GUIRS, HANOI

g nhâ Thuong Phù-doan)

20.000 catalogues rất  
xà xin dinh 0\$02 tem  
tai các nhà Đại-ly

— 28 Champeau, HAIPHONG —  
— Mai-Linh, 60 Paul Doumer  
ng-duong (xem Việt-Báo những  
2 bản kê các nhà Đại-ly).



ĐIỀU TÂM NIỆM THỦ CHÍN

## LUYỆN THÂN THỂ CƯỜNG TRÁNG

**N**ÉU dem một ông đồ nho Annam sống ở thế kỷ trước bê-roi trước một trường vận động châu Âu, hẳn là ông hết đổi kinh ngạc khi trông thấy những trang thi đấu niên ngục nở sấp hàng lớp thể thao. Nhưng, hẳn rồi ông lấy móng tay dài vuốt dời má hộp mà cười một cách khinh bỉ. Ông liệt ngay họ vào hạng man-di, đáng để cho vua minh Đông-dương sảng sưa của ông đến chỉnh phục.

Lòng khinh bỉ ấy cũng không có gì lạ. Dân tộc Việt-nam vốn là một dân tộc chướng vắn, đã bao nhiêu năm nghiền ngâm những lời dạy lý của mấy quyền Tứ thư, Ngũ kinh, mờ mảng đọc những thơ phú của Lý thái-Bach, Tô-dông-Pha. Các cụ non xưa chỉ chú trọng về tinh thần. Một người học trò đời trước, muốn được tiếng là nho nã vẫn nhận, cần phải xanh như táo lá, gầy như ngọn cỏ, và lúc nào cũng gai trên mái tai chiếc bút lông... Một nhà túc nho cốt làm sao mười ngón tay chỉ đúng về việc bút pháp, đầu cho bộ ngực lép chứa chất ngắn, vạn vi trùng lao cũng không sao.

Họ không thường thức về đẹp của sức khỏe, trái lại nữa. Họ yên trí rằng sức mạnh của thân thể sẽ làm mất sự sảng suốt của trí khôn, « Vai u thịt bắp » là một câu chế riệu khinh bỉ của họ đối với những người tráng kiện. Họ không hiểu câu châm ngôn của người Hi-lạp xưa : « Một linh hồn cường tráng trong một thân thể

cường tráng ». Họ không biết rằng sức khỏe là một điều nhu yếu cho sự hành-dộng của người đời.

Sự lâm lấn của các cụ nho kết quả thực là nặng nề. Dân Việt ta không những vì sự trọng dãi quái thiền về tinh thần của các cụ, đã dần dần di vào con đường suy nhược về thể phách, mà lại còn trở nên ủy mỵ, yếu ớt về linh hồn.

Bây giờ không thể như vậy được nữa. Bây giờ là lúc trào ngược giòng nước, là lúc trả lại sự linh lẩn kia. Bây giờ là lúc sự học của ta đã khiến ta công nhận rằng luyện tập thể-thao không phải chỉ riêng đem đến cho ta sức khỏe, sức mạnh và vẻ đẹp của thân thể. Luyện tập thể thao còn có ảnh hưởng lớn đến tính khí của ta nữa; nhiều đợt đe linh của ta nhờ đó mà tăng tiến: lòng dũng cảm, trí kiên nhẫn, lòng tự tin và sự biết phục theo kỷ luật. Luyện tập thân thể, ta không thể coi khinh là một điều vô dụng như xưa. Ở một nước dân chúng ồn yếu như nước ta, việc ấy ta cũng không thể coi là một điều phụ thuộc. Ta phải luôn luôn nhớ rằng, điều cốt yếu thứ nhất là luyện lấy sức khỏe, rồi đến luyện tính khí cho cường cường lên từng trên nữa mới là việc mở mang trí khôn.

Hết thấy các nước văn minh trên toàn cầu đều công nhận sự quan trọng của sức khỏe. Tuy là vận động Berlin nước Đức vừa rồi, bốn, năm mươi nước đều gửi

(Xem trang sau)

Hoàng-Đạo

chung.

Phương pháp tổ chức và xếp đặt ấy là một sức mạnh của người Âu trong các công cuộc vĩ đại. Phương pháp đó, lại là một điều như cần cho ta, mà hiện ta đương thiểu.

Vì sự thiếu thốn đó, mà những công cuộc cải cách không có kết quả tốt đẹp.

Việc cải lương hương chính năm nào là một trong trăm, ngàn thi dụ ta có thể kể tới. Công cuộc cải lương xem ra có vẻ to tát, có vẻ mạnh bạo ở trên tờ giấy. Nhưng hy vọng đều tan theo mây gió đến khi thực hành cải chuong trình đồ sộ nhưng không hợp thời ấy. Sự cầu thả, chủ nghĩa « thể nào xong thôi » của ta khiến công cuộc cải lương chỉ có một điều ích lợi : là tạo thêm mấy danh chức mới trong làng... Ngoài ra, công việc hàng xá vẫn luộm thuộm hổn độn như xưa.

Sự thất bại ấy, một phần lớn là do sự thiếu phương pháp tổ chức. Dân quê số đông là những người tiêm nhiễm cái học cũ, tiêm nhiễm những tục lệ cũ, dáng lề phải thay đổi tâm hồn của họ đi dã, dáng lề phải trước bỏ cái chủ nghĩa « thể nào xong thôi » của họ, rồi mới mưu cuộc cải lương được. Đến lúc đâu gian đã hiểu rõ sự ích lợi của sự xếp đặt phân minh, đến lúc cái thói quen luộm thuộm về tinh thần đã mất,

(Xem trang sau)

Hoàng-Đạo

ĐIỀU TÂM NIỆM THỦ MUỐI

## CĂN CÓ TRI XẾP ĐẶT

**X**UA KIA, và cả bây giờ nữa, xã-hội ta vẫn còn ở thời kỳ bần khaki như những xã-hội thời cõi mà nhà văn-sĩ Fustel de Coulanges đã tả trong « Sách rất có giá trị của ông ta. Dân ta sống một cách hồn nhiên, không biết giá trị của thời gian, mà cũng không chịu vào khuôn vào phép, vào kỷ luật để mưu tồn những công cuộc to lớn lâu dài. Dân ta chưa biết phương pháp tổ chức và xếp đặt những công cuộc của mình.

Ta chỉ cần quan sát một công cuộc chung nào của ta là dù trông thấy sự thiếu thốn ấy. Những hội của ta thành lập lên trong sự bồng bột nhất thời – đều dần dần suy vi trại lạc. Sự thất bại ấy không có có nỗi khác cái có thiếu phương pháp xếp đặt một cách chia đảo. Hoặc giả có sự lầm lẫn xảy ra, mọi người đều tặc lưỡi an-ủi : « Chà ! thể nào xong thôi. » Ông hội trưởng làm việc của ông thủ quỹ, ông thủ quỹ làm việc của ông thư ký, ai nấy tự nhiên rằng : « Thể nào xong thôi ». Vì vậy nên công việc trở nên lộn xộn, cầu thả, không may may thử tự, rồi rút cục lại, không có gì xong cả.

Ở các nước Âu Mỹ, không bao giờ có những việc như vậy xảy ra được. Lá vì họ làm việc có phương pháp nhất định. Trong một công cuộc chung, những phần tử đều có quyền hạn rõ ràng, có trách nhiệm phân minh ; những phần tử ấy đều cùng hoạt động nhịp nhàng để mưu đạt mục đích

Đã có bán TRỐNG MÁI

Có in một số ít khổ nhỏ cho những người thích chơi sách dẹp. Dày 216 trang. GIÁ 0\$25

(LÁ MÁI) của KHAI-HUNG – GIA 0\$25

# Đã có bán TIÊU SON TRÁNG SĨ (LÁ MA) (Tập I) của KHAI-HUNG - Giá 0\$25

10 NGÀY SAU SẼ BÁN TẬP II

## Luyện thân thể cường tráng

(Tiếp theo trang trên)

người tài giỏi về các môn diễn kinh điển dự. Nước Nhật, trong cuộc tranh đấu đó, đã dự vào một ghê rợn vang. Thành tích rực rỡ ấy nguyên do không khác, chỉ vì cả nước được khuyến khích luyện tập thân thể hàng ngày.

Cái gương sáng ấy, là cần phải soi. Bồn phận của ta, cùa thành niên, là phải kết đoàn lại lập hội thể thao khắp trong nước. Hiện giờ, phong trào thể thao tuy vẫn có, song chưa lan được rộng, chưa thẩm duệ sâu trong dân chúng. Công việc của thành niên, là tự luyện lấy thân thể cho cường tráng, và hổ hào người chung quanh theo gương đèi đẽi những thành tích vang của người Đức, của người Mỹ, của người Nhật.

Hoàng-Đạo

## Cần có trí xếp đặt

(Tiếp theo trang trên)

thì lúc đó còn gì dẽ hồn là công cuộc cải cách nữa.

Một việc như vậy, trăm, ngàn việc đều vậy. Các hội học, các hội huân, các hội ái hữu của ta cũng đều bị hoặc thất bại, hoặc đở dang vì công cuộc xếp đặt không được phản minh.

Vậy, cái tinh thần lùm thuộm cầu thà của các cụ xưa, của phần đông dân ta hiện thời, ta phải coi như một người thủ lợn. Ta cần phải có tự luyện, tu tu, đè đối chọi với cái tinh thần ấy và hết sức đem phương pháp xếp đặt của người thái tây áp dụng vào các công cuộc chung của ta mới mong có kết quả rực rỡ được.

Hoàng-Đạo

## UN COURS DE STÉNO sera ouvert à L'ÉCOLE THÀNG - LONG

Le lundi 4 janvier 1937 à 18h

Professeur : M. KIỀU-HUY-KINH

Diplôme de l'Institut sténographique de France

Durée des études : 1 MOIS à raison de 1h par jour, sauf les dimanches.

Pour tous renseignements, s'adresser au Secrétaire de l'École Thàng-Long, Mr Bourret, Hanoï.

N.B. Ce cours de Sténo ne sera pas exclusivement réservé aux élèves de l'École Thàng-Long ; les personnes étrangères à l'École pourront s'y inscrire.

# TÙNG TUẦN LỄ MỘT

## BỎ QUÁCH ĐÌ

Ông Hoàng-tráng-Phu, lồng, đốt tinh Hả-dông có lỗ cho ta biết chút ý kiến mòn của ông về số chí thi của các viên chức nhà nước.

Theo ông ta, thì người sự như cũn hảng ngang như cõi, áo, nhà cửa,... người annam còn nhiều khoản phải trả lời. Người annam phần nhiều sống trong chế độ già đình. Trước cón bồ me già chung han, bón phẩn một người con lão phái, phang đường song thân. Rồi đrót đến phải lo tác cho cha, cho em nhô, phải gác dựng cho chúng, phải cho chúng đi học, đi buôn, làm thơ, v.v... như thế mới tròn bồn phận-lỗi người anh, và đối với cha mẹ mới không lỗi dạo lùm con. Ngoài ra còn nhiều bà con, anh em trong họ đều cheri với mình. Số tự họ hàng thân thích-hay lùi tới cũng là một khoản chi lớn của các công chúa. Người annam vẫn có câu : « Một người lâm quan e họ được nhò ». Câu nói ấy, ai nấy đều thuộc lòng, khiến người nào được người mồi nghĩ trong công sở cũng phải ngẩn ngơ tên nghĩa của nó. Người annam hiểu nghĩa chữ « quan » trong câu ấy một cách rõ ràng lắm. Không cứ lâm đồng đốc, tâu phủ, án phủ, tri phủ, tri huyện mới là lâm quan,

lâm thư ký lòa sứ, binh điện, công chính, thrieng chính, thói hỉ hê động lán việc nhà nước là được lâm quan rồi. Vì thế cho nên phải thả tiếp ông có, bà cậu, ông chú, bà bác, họ nội họ ngoại, họ gần họ xa nhiều lắm.

Với một số lượng ít ỏi, ma may tiễn tiền lầu ông này, mai tiễn tiền lầu bà kia, rồi lại còn rườm rà tên aống nữa, thì sao cho dù. Lại thêm một tội lè ở hương thôn, nó bắt buộc người annam phải đóng góp với dân, với làng khao vọng, tè lè, v.v...

Sự thực như vậy. Nhưng là một sự thật đúng đắn. Chính eái chế-dó đại gia-dinh thái cõi, với lại những lực lè phiến toái ở thon quâ nó dòng bwayne dân annam, nó khiến dân annam tiễn bô một cách khó khăn. Chế-dó đại gia-dinh bắt người ta cảng dáng cho anh em, họ hàng, nên mới sinh ra tình ý lú như nhoc, nên trong xã hội ta chí lú lập mới không nay nò ra được. Còn những sự khao vọng đóng góp, chủ đem lai cho người ta chát hứ danh dáng bô mà thôi.

Bon phần những người mồi, bón phẩn các viên chức-thường lùn trong nước, — ta tìm cách thoát ly nhâng điều áng bức kia. Ma thoát lý-tuòng cảng không khó khăn : chỉ có luyện ý chí cho mạnh mẽ là xong.

Hoàng-Đạo

## VIỆC TUẦN LỄ

### PHÁP

Tại viện Thuộc địa Pháp.— Trước ngày nhằm chiếc Tuần-quyền Đông-duong ông Brévié đã tiếp hai hiệu đoàn Bảo-hỗ quyền lợi Pháp ở Viễn-dông. Ông Mar-choi giám đốc nò tham Hongay phát biểu ý kiến về việc thi hành luật xã hội ở Đông-duong. Ông Pillio muốn mở mang Cam-ranh thành một hải khứu lớn.

### TÀU

Cuộc biến động ở Tàu.— Trường-học-Luong yêu cầu Nam-kinh giáo huấn tuyên cho Diêm-tich-Son. Cảnh Móng-cá định chiếm ở Tuy-viễn để lòi lòng trong thành với Nam-kinh. Cảnh Phủ Nam-kinh quyết không bao giờ hòa hợp với quân cảng sản cảng. Viện Cố vấn của Trương đến Thượng-hải bị quản Cảnh-phủ Cảnh-phong rát riết. Trường-học-Luong sáp nhập hòn hòn tròn ở mặt bắc để giữ những nơi hòn hòn.

Dòng-kinh 22-12.— Trước khi cùi sur, Trường-học-Luong dù bị rát cùi thon.

Thượng-hải 24-12.— Trường-giỏi Thach được tha nhò có Diêm-tich-Son đứng giữa điều đình. Trường-học-Luong sáp đi ngoại quoc.

### ĐÔNG-DƯƠNG

Hanoi 27-12, hời 300 thứ thời thông-phong định công, họ yêu cầu nám khôn nhưng chủ chí cho cõi mõi, mà lại còn không được toàn vẹn.

Hai tờ báo bị thu : Tờ Dân quê và Tờ Việt-Nam đã bị thu hồi giấy phép. Saigon.— Ngót nà tháng tròn tránh, ông Diệp-văn-Ký lại bị bắt tại cầu sắt Biên-hòu rồi.

Nhân dân Hà-tiên di đưa đám Lý-vân-Binh, anh này bị chủ nhà hàng Bernard và một người tây nà là Forey đánh chết. Trong lòi ấy có 23 viên chủ quản. Ngày 26-12-1936, Cảnh-quản đường sống rước la-ve để chưng kiến vụ giết người ấy, vì vậy ông thống đốc Pagès đã ra nghị định ngừng chức chủ quản. Anh em tu tối ở khóm Hà-tiên định thức để túi đám chia lùn. Cảnh-chứng di đưa đám rất đông đúc để cho chính phủ biết họ không thể an lòng thấy họ có lương giết oan người như thế. Bernard, có thay kiêm ném được tại ngoại hán tra, còn Forey đã bị bỏ giam rồi.

Những người tù chính-trị-làm-zeeos ở lao-hảo đã phản đối chế độ khám-duong và yêu cầu được đọc báo, đều bị bắt đi Ban-muôn-đi.

Khánh thành nhà thủy-te.— Đầu tháng 12 năm 1936 đã làm lễ khánh thành nhà thủy-te bô hồ Guro. Nhà thủy-te này do hai ông Vũ-Bắc-Diễn và Vũ-Nuân-Tùng, kiến trúc sư và kiến.

## NHÀ XUẤT BẢN « ĐỜI NAY » TỦ SÁCH BẾP VÀ RÈ TIỀN QUÀ NGÀY TẾT

LÁ MA và KHÔ NHỎ

Giá từ 0\$20 đến 0\$30

## TÙ NAY BẾN TẾT SẼ DẦN DẦN CÓ BẢN

TRỐNG MÀI (lá ma)	0\$25
VÀNG và MÀU (lá ma)	0.25
TIÊU SON TRÁNG SĨ (lá ma)	0.25
MAI HƯƠNG và LÊ PHONG (lá ma)	0.25
LÀNH LÙNG (khô nhô)	0.28
ANH PHẢI SỐNG (khô nhô)	0.25
ĐỜI MUA GIỎ (khô nhô)	0.30
LÊ PHONG PHÒNG VIÊN (khô nhô)	0.25
TỤC LỤY (khô nhô)	0.25
NHƯNG BÚC THU TÌNH (khô nhô)	0.25
MÂY VÂN THO (khô nhô)	0.25
GÌNG NƯỚC NGƯỢC (khô nhô)	0.25
DƯỚI BÓNG TRE XANH (khô nhô)	0.28
HAI HƯƠI LHIỀU VNANG (khô nhô)	0.22

# NGÀY NAY TRÀO PHÚNG

## CÂU NHÓ HÀI-PHÒNG

**O** HAI-PHÒNG mới xuất đầu một tờ báo chữ Pháp tên là *Le Petit Haïphonnais* (còn nhỏ Haiphong). Chủ nhiệm tờ báo ở Haiphong ấy là ông Nguyễn-thang-Long.

Tên báo như nhắc cho người nhớ đến báo *Le Petit Marseillais*. Có lẽ vì thế mà lòc xem xong báo, ai nấy đều phải vỗ bụng mà cười. Song không phải cười vì những câu nói khoea quá sức tưởng-tượng, mà vì những câu văn... hay quá sức tưởng-tượng.

Riêng bài phi-lô đã dùi tó cho ta biết tài nghệ của tên báo. Câu nhỏ *Hai-phòng*... Các bạn hãy thấp hường rồi lắng tai nghe vài đoạn văn bằng trăm bông bảy:

« Le Petit Haïphonnais est un journal indépendant. Il ne servira aucune cause, aucun parti politique, qui ne s'occupe que de ses intérêts particuliers, il servira plutôt tout ce qui pourrait être utile à notre jeunesse génération moderne, à notre société longtemps refoulée, méprisee. »

« Le P.H., recherchera à claircir, les questions qui intéressent tous ses lecteurs mais qui restent ou que l'on veut ignorer d'eux. Il mettra dans une lumière intense le désir, les aspirations de notre peuple qui manque d'une porte-voix nette et claire... »

« Dans l'art théâtrale annamite, M. Đỗ-xuân-Úng vient de signer un contrat avec M. Yean... directeur de la compagnie théâtrale chinoise à Hong-kong, pour y séjourner sa troupe. Le départ sera prochainement. De leur séjour à Haiphong, la troupe a été accueillie par la population haïphonaise surtout les étoiles de la troupe comme Hélène Vinh, et tant d'autres dont on ne peut pas oublier Sàu... nous souhaitons M. Úng un bon voyage ainsi qu'à sa troupe. »

Tôi không thể viết được nữa, cày bút tôi cầm rời ra... vì cả người tôi rung động nhíp nhàng; tôi buồn cười quá.

Nếu đó là mục đích tờ báo *Câm nhôn*, thì tờ báo ấy đã đạt được ý nguyện rồi... Nhưng tôi sợ báo ấy là mồm tờ báo khét-hai mà không biết.

Đây là một mầu ván khác của tờ báo *Le Cygne Haïphonais*:

« Alcool — Nous voulons revenir sur le problème d'alcool puisqu'on en fabrique avec monopole de fait, puisqu'on en vend autoritairement en l'aposant, puisqu'on en parle salicet et puisque l'alcool est l'élément essentiel de l'âme annamite et qui constitue comme on le dit habituellement, le vend qui fait flotter l'étendard... » (1)

Ý chừng tác giả « muôn dịch ra chữ Pháp câu chữ nho » Nam và túu như kỵ và phong. Ý chừng tác giả muôn



THÀY TƯƠNG (còn thí) — Nếu tôi không làm, thi người mà vâ tay như thế này có phần kém về khiếu thông minh.

KHÁCH HÀNG — Ông nói đúng đấy. Ông đương xem thường cái bit tát tay của tôi mà cái đó làm bằng da bò.

tô cho thiên hạ biết mình thông chữ nho, lại giỏi chữ Pháp

« Hầu tố, mét si thông mọi tiếng Khóng vân Tân từ cùng vân Tây. »

Hoàng Đạo

(1) Điều đúng nguyên văn:

Chúng tôi bán trả lại yế vân-dê rice, vì người ta nấu vân-dê ấy bằng đặc quyền của hành, vì người ta bán vân-dê ấy một cách áp chế bởi hoặc phái oma, vì người ta nói đến vân-dê ấy không chan, và vì rice là phần tử chính của cơm hồn Annam và phần tử ấy — như người ta thường nói — là ngon giò làm phát cơ.

## TÚ MỞ BÌ XE « BÌNH BỊCH »



Tú rứng mờ, cuối xe « bình-bịch »  
Máy nổ vang trời, sinh sích chạy  
như bay.  
Bóp còi « loe ! » như quát tháo,  
dương vầy,

Bêu đường cái, khách rãng ngay tăm

Tú nghỉ loi khi còn đi xe dap,  
Một thử xe chậm chap, hiền lành.

Trên đường đóng, dù chưởng bám

thất thanh

Người đứng đinh, vẫn làm thính  
khog chịu trách,

Thế mới biết rằng người xấu tính,

Thay ai hiền thường khùng khỉnh

ngao choi.

Kê có quyền lác họa ra oai

Mõi có thê khiến người đội kişiếp

phuc.

Ôi Ngán nhỉ ! ở trên thế tục,  
Con người ta bắt độc bất hồn hùng

TÚ MỞ

## BIÊM BÁO

Nói cái gì vậy ?

Nói rất nhiều, nói rất lớn, nhưng rú  
cục « nói cái gì ». Đó là đặc tính của ông Lê-vân-Truong.

Ta hãy lắng tai nghe ông ta :

Nắng lồng-lộng, đọc xuôi từ đầu  
đến cuối thiên a-sử mà Lê-Vỹ đã  
chèp ra trong cơn sốt, cơn rét, trong  
những đêm hanh quan mà trái tim đã  
bi lồng trại, tung sexo... Nắng thái  
trên trang giấy dở lòe những màu.

Nắng thái rao rực... Người bốc  
lửa, mắt nẩy dom dom.

Trong một cảnh vật nắng trưa  
những thân-khí, im lìm như ngủ,  
như chết, một tiếng xết như chuyền

trời lạy đất dù nỗi lèn thê linh cay  
cả. Nỗi báo trước những trán cuồng  
phong ghê gớm, nỗi nỗi đau những  
trán bần chát có (?)

Bè reo, sóng gầm, múa sa giò tấp.

Không-khi như diễn như cuồng :  
kêu la, gào, thét.

Vũ tru như đóng đại, như hóa rõ :  
cây rén, nhà dồ, cái bay, da lợ, thuyền  
dám, vật trời.

Bầu trời tối đen, quần quai như  
sắp đồ sắp xuống.

Trái đất bị lay đèn gốc như sắp vỡ  
tung ra !!! (chúng tôi đánh dấu).

Hào quang chạy lồng luồng.  
Nước do xuông tiếng hồi.

Xô ác-khi xuông ám-lì.

Dân-tâ-ma vào dia-ngục (?)

Tạo-hóa đã pha quyền vạn thêng (?)

Mùa loài tăng đầm kinh hồn, rầm

rập vang theo.

Giồng trân xoay máy.

Bao nhiêu lô xo dâ vi cuộc doanh  
hoàn mà mềm yếu.

Bao nhiêu bánh xe dâ vi cuộc  
chuyển vận mà mề ràng, sai khớp.

Phải tội tại cái xo (1)

Phải cau-chân các bánh xe (?)

Phải kiển-khiết tại sự sống (?)

(Một trái tim T.T.B. số 32)

Lặng nước vĩ ! vẫn chướng vĩ ! đây

cái thủng sứt tay rộng tỗ kia hổ.

## Hồi ngắn ngo

H ồ hét chán, tắc giã. Một trái tim ■  
lại lẩn thẩn bối khí ông trông thấy  
một bà cụ mù lòa (T.T.B. số 133) :

Nhưng sao được lin con cụ biết  
tích, cụ lại mù mắt ?

Hay cụ chí khóc thầm ?

Kết ông tự đáp :

Những giọt nước mắt kia dâng lê  
rún rúr ra ngoài, lại chảy xuống trái  
tim, lâm cho loảng mâu, ném mót  
trong một nam, cụ dương khỏe mạnh  
đã hỏa hoơm hem...

A ! thi ra thế kia đây. Xét « tám lý »  
muoi giài lòn sao ! Nhưng chua hết đâu,  
ông còn đó :

— Đố ai lây gi mà hiếp tượng đực  
sự dan đón của bà cụ đã khóc chàng  
lúc trễ trung đến khỉ trè giàu lại  
được tin dừa con mệt yêu qui di mât  
tích ? Đố ai là được sit chug-en vẫn  
trong cơ thể cụ, đê định được giờ  
hạn cái dan nô phát lôi dừa, bành  
trứng đến dừa, rồi dừa dâu ô dâu ?  
Đố ai là được cái trạng thái sang  
mẫu của cảm giác, lín sướng đến khô,  
từ vui đến buồn. Đố ai vẫn rõ rệt  
được sự chiến đấu của nguồn sống  
với đau thương ? Đố ai vẽ nỗi sự  
chống cự của bản năng bảo vệ đối  
với cái chết ám u của linh hồn ?

Nhưng đố ai hiểu được ông định nói gì ?

Léta

Đá có bán

VÀNG VÀ MÁU (LÁ MÀ) của THẾ-LŨ — GIÁ 0\$25

# HỘI CHỢ HÀ-NỘI

1936

MÃI GIANG



Bản vẽ này thiếu 10 câu chủ thích. Các bạn nghĩ làm rồi gửi về. Dưới mỗi tranh sẽ đăng  
câu chủ thích nào hay nhất. Có 10 giải thưởng báo hoặc sách để tặng 10 câu được chọn.

# Hat san

## Như thế nào được

Trong bài « Bởi văn nhân thi sĩ » (Sao-mai số 150) :

Nhà tâm văn trong lúc cảm hứng có cái tái đem tâm cảnh hòa lẫn với cái đẹp thiên nhiên làm nên những khát ước thiết tha, ưu thời mẫn thè, hoặc khảng khái, hén ngang, khuyến khích, can gián như những mảnh tim tan tành vỡ.

Bé ai biết cái gì như những mảnh tim tan tành vỡ?

## Câu văn « khả phủ »

Trong tâm lý tiêu thuyết « Một trái tim » của Lê-van-Trương (T. T. T. B. số 34)

Phải qua những trăn bão lồng ghê gớm mới hiểu được cái sức mạnh khả phủ của một trái tim già nén bởi một đời tàn tყy, một đời dạo dắt, một đời hy sinh.

Qua những trăn bão lồng ghê gớm đến đâu cũng chẳng hiểu được

cái « sức mạnh khả phủ » là cái gì!

## Nếu không ..

Cũng trong truyện ấy :

Nếu ai đã biết thế nào là đời, thế nào là người thì phải nhận với ta rằng nhiều khi phải đem trái tim lên trên cái dạ dày.

Vậy nếu không biết thế nào là đời, thế nào là người, thì tất phải đặt dạ dày lên trên trái tim? Nhưng khôn nổi, trái tim bao giờ cũng bị đặt ở trên dạ dày.

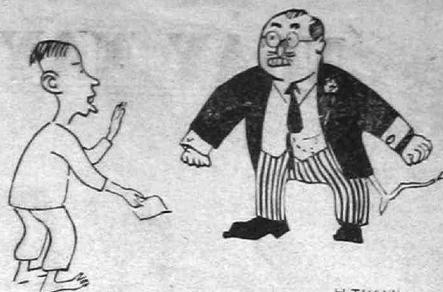
## Tiếng gì thế ?

Trong truyện truy-lạc (S.G.T.T. số 6)

Nếu không tin thì em xin lấy em làm lý do, làm mẫu chuyện cài tiêu đề mà em thè do toàn là sự thực nó là cái mầm giống mà người ta cố ý gieo dõi em vào vùng bùn do bùn, hoán cảnh và xã hội đã dùm em với những người lương thiện như em mà nền luân lý ca tung các đòn linh thiêng tha chất phát của bon gai quê chung em một cách bất công.

Lòng cung những hạt sạn là hạt sạn.

Hàn dãi sạn



H.THANH

BÚA Ủ — Thura ông, có kẻ cắp vừa lấy trộm trộm ô-tô.

CHỦ NHÀ — Sao mày không tri hô lên?

BÚA Ủ — Thura, con có biện số xe rồi a.

## VUI CƯỜI

### Lại truyện ăn mày mù

Một báu của già phuộc hùa, đồng tông thƣơng lâm, khi trống thây tên ăn xin què dương ngồi ở cạnh cửa nhà

— Khốn nạn, bác này! Đáng, dãi bắc đồng trình. Què quặt như thế có lẽ khờ hơn mù lòa cả hai mắt.

— Thưa cụ, không dưng a. Trước kia, con mù, thường thường người ta vẫn ném cho con tuyễn chinh giả cờ, thành ra con thiệt nhiều quá!

(Le Rire)

○

### Mưu mẹo của A. Dumas

A. Dumas nhận viết bài cho ba, bốn tờ báo một lúc và muốn cho có đủ bài, nghĩ ra một mẹo rất khéo. Trong truyện « Ba người ngay lâm » thường thấy những đoạn như sau này :

— Anh đây à?

— Phải, tôi.

— Tôi đợi anh.

— Tôi đây!

— Anh đã thành công rồi?

— Đã.

— Thật chứ?

— Thật.

— Thế nào?

— Xong rồi.

— Vậy ta ngồi nói truyện.

— Nào, nói truyện.



CÓ THỂ KÝ — Bà ở nhà gửi ông một cái hồn

— ÔNG CHÚ — Được lắm, có nhận lấy rồi đưa cho tôi và...

Nhà báo tính giống trả tiền và tình rứt đất, nên cái tôi nói truyện ấy chẳng làm cho các ông chủ nhiệm bằng lòng tí nào. Các ông đồng lồng bão A. Dumas rằng chỉ trả tiền giả tiền để định cho mỗi gióng nào không quá nửaсот.

Khi A. Dumas đang đọc bức thư của nhà báo, một ông bạn đến chơi, Dumas cầm bức sòi cǎ-một trang giấy :

— Tôi giết nó đi rồi!

— Giết ai?

— Tháng Grimand il nói ấy! Tôi đặt nó dẽ có thể viết những mản gióng đó. Nay họ không trả đúng tiền thì tôi dẽ các vui chính nó còn hơn.

T. HUÂN thoát

### Tristan Bernard khôi hài

Tristan Bernard tuy nhiều lần được hoan nghênh nhiệt liệt, nhưng cũng nhiều lần bị lật to. Chẳng hạn như khi diễn vở « Les phares Soubigou ».

Nhưng ông ta bao giờ cũng biết nhìn những sự thất bại áng một cách vui vẻ. Cố mắng ông ban ở tình vè Paris chơi, xin hai vđi xem diễn vở kịch ấy, ông gửi cho một tấm danh thiếp dẽ rằng :

« Giúp biểu hai ghế xem « Phares Soubigou ».

Nó chử ý. — Người xem phải phòng bị cẩn thận vì rạp hát rất vắng.

Trả lời những thư xin vé phô-toi Tristan Bernard viết : « Một phô-toi không được! Ông chủ rạp không hiểu dưới một phô-toi đâu ».

## 100 / 100 (khỏi ea)

Bài thử thuốc này, công hiệu như thần, ai bị phổi dù nặng, nhẹ, lâu, mới, thế nào cũng khỏi hoàn, 100 người không sao một. Dược công-hiệu như vậy, là vì chúng tôi chế công-phor hồn các thứ thuốc khác.

Cách chế : lấy những vi nam-dược nát thành cao (cây nguyễn châ) ; những vị sả trắng, tiêu đặc, cho vào lò, nấu chín lấy hơi bốc lên, rồi mang ra giũa cánh đồng chôn xuống đất tảng 2-3 tháng để già ẩm-khí (vì bệnh lâu và cung-nóng, nên phải lấy thô-khí, để chờ tính chất thuốc được mát, như thế công-mối không khỏi được). Thuốc chế kỹ như vậy, nên không công phor, không hại sinh-dục, không làm việc như thường, không vã miệt, đán bá có mang dùng, được cả nhoc, bệnh nứa-phuc-phát, người thân kém, ta đau lung, mồi xuong. Bệnh Giang, còn lại : giải thịt, nói những chấn đòn như muỗi đòn, dung tóc, đán lung, dung mói hổ số 68 (1.50) là hết nge. Bã in thêm lần thứ hai cũng 30.000 quyển sách nói rõ ràng về cách « chữa bệnh phong tinh » và « bệnh của phụ-nữ ». Ai xem cũng có thể biết cách chữa lợy, tránh được cái hui, uống phổi thuốc cùi những ông lang mập nứ. Các lnh xin lại những nhà đại-lý lấy. Nếu không có,

## CHÈ THUỐC LÂU SỐ : 58, 68

### Nhà thuốc BINH-HUNG 67, Phố Cửa-Nam — HANOI

Baï-ly. — Haiphong : Mai-nh 60-62 Paul Doumer, — Saigon : Trần-Nguyễn-Cát 81 b. Charner, Camphomine : Phu-hung-Lou, — Sontay : Phu-Tuong 8-1 hố, Cửa-Hầu. Tỉnh nào cũng có.

Có cuộc thi hơn 50 giải thưởng dịch dân. Xin xem QUẦN HÙNG KIỂM HỘI bán khắp các hàng sách lớn trong cõi Đông-Pháp sẽ biết...

# NGÀY NAY TRÔNG TÌM

## MỸ THUẬT VỚI THƯƠNG MẠI VÀ KỸ NGHỆ

Như Hội chợ Hanoi đã cho ta thấy, thương mại và kỹ nghệ của người mình còn khuyếch diêm nhiều và không tiến bộ được, vì các nhà công nghệ ta không chịu hợp tác với các nhà mỹ-thuật để nâng cao giá trị của các thứ hàng lâm ra.

Ở bên Pháp, về thế kỷ thứ 17, các nhà công nghệ đã biết hợp tác với các nhà mỹ-thuật rồi. Và những nhà mỹ-thuật nổi danh hởi ấy cũng vui vẻ mà giúp việc cho các nhà kỹ nghệ.

Những giông dưới đây trích dịch trong một bài nói về «những cừa hiếu và nhà buôn của Paris thưa xưa» đăng ở tạp chí Lectures pour Tous.

«... Nghệ thuật rất mĩ lệ của thời ấy đã đem cái vẻ cao quý của mình mà áp dụng trong kỹ nghệ, tờ diêm cho những sự trao đổi thông thường của thương mại. Họa-sĩ Watteau (1) vẽ tấm biển cho nhà buôn tranh Gersaint, Chardin vẽ cho một nhà thợ cao, Cochin (con) vẽ cho hiệu tạp hóa Stras. Những mẫu giấy hay bia in những địa chỉ mà các nhà buôn thường phát cho khách hàng, những giấy factures đều đóng khung bằng những hình vẽ mềm mại, hoa mĩ mà ở dưới, những nghệ sĩ đích danh chẳng từ chối mà không yên.

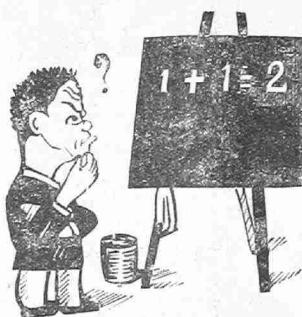
Họa-sĩ Choffart làm người giao hàng cho người thợ khắc Aubert, trên tấm biển nhà Papillon, cho người thợ đồng hồ Dauthiae, và người bán thảo-dược cho nhà vua cũng thuê họa-sĩ vẽ 16 tấm tranh khắc nhau trên những giấy dê bò hộp và ló. Moreau vẽ tấm dia chỉ cho nhà thợ may Chamot, Eisen đem những bông hoa và thần Ái-tinh bắn lún vào những trái cầu và dia bắn lún vào tấm dia chỉ của Magny «kỹ sư đồng hồ» có môt tinh cách riêng.

Mạnh ai nẩy tim, đem hết cách để làm nên thơ những vật nhỏ mọn, rãthường. Nào những trảng hoa lựu vàng, những hòn non bộ đơn thanh; nào những cái sừng tung hoa, quả, biếu hiếu sự phong phú, những cảnh là công công. Dù cả các thứ để đem sự sành sỏi của người Pháp, để đưa kỹ nghệ và thương mại của người Pháp ra lập luật ở các nước bên Âu-châu, đến nỗi chỉ một con búp bê cũn có thợ may phố Saint-Honoré cũng dù để mỗi tháng thay đổi cái «một» y phục thản Paris».

(Lectures pour Tous)  
Đào-vân-Thiết

(1) Họa-sĩ Watteau và những họa-sĩ khác kể trong bài này đều là những tay nghệ sĩ nổi tiếng về thời bấy giờ.

## Trí thông minh là cái gì?



## ANH CÓ THÔNG MINH KHÔNG?

có thể làm một cái tinh đồ nhanh và đúng là một triệu chứng của sự thông minh.

Nhưng người ta không có thể nói được rằng có một cái «thông minh» ngoài những sự thực hành rõ rệt, và nếu có, cái «thông minh» ấy có thể đứng riêng ra đến bậc nào. Những cuộc đố mà người ta đã nghĩ ra đến bây giờ không giúp cho chúng ta thêm biết gì về sự ấy.

Nếu thông minh là sự tìm câu trả lời nhanh chóng, thì những cuộc đố kia có chỉ dẫn cho chúng ta biết. Nhờ đấy mà người ta biết rằng có những người có khiếu hơn các người khác.

Những bài đố về thông minh phải là những bài đố không cần đến một môn học riêng, như khoa học, hay văn chương chẳng hạn.

Bài đố «sáu tác giả» dưới đây là một thí dụ.

«Sáu tác giả ngồi trên xe hỏa, ba người mỗi bên. Tên họ là : Bình, Bằng, Gi, Giang, Phan và Việt. Mỗi người đều có nghề riêng (không theo thứ tự) : nhà khảo cứu, nhà sú-học, nhà viết truyện, nhà viết kịch, nhà văn sĩ, nhà viết văn trào phúng.

«Mỗi người đều có viết một quyển sách mà một người khác trong bọn đang đọc.

«Ông Bình đọc sách khảo cứu ; Ông Gi đọc sách của người ngồi trước mặt. Ông Bằng ngồi giữa nhà khảo cứu và nhà trào phúng. Ông Phan ngồi bên cạnh nhà viết kịch. Nhà khảo cứu ngồi trước mặt nhà sú-học. Ông Giang đọc một vở kịch ; ông Bằng là anh rể nhà viết truyện. Ông Bình không thích sú-học. Ông Giang ngồi trước nhà viết truyện. Ông Phan đọc sách của nhà trào phúng. Ông Việt không đọc tha bao giờ. Tim xem mỗi ông làm nghề gì ?»

Nếu các bạn có thể tìm câu trả lời trong nira giờ, thì các bạn có thể tư hảo về trí thông minh của mình.

Hubert Phillips  
(News chronicle — London)

1\*) Ta cũng có một câu đố về già dinh : bỗ vợ anh rể của cô phải đê tang hay không ?

### Hôtel & Café de La Paix Hanoi

ENTIÈREMENT REMIS A NEUF  
CHANGEMENT DE PROPRIÉTAIRE

Salle de café moderne

RESTAURANT DE 1<sup>er</sup> ORDRE — CUISINE RENOMMÉE

Repas à partir de 1\$25

Chambres — — 1\$50

DINERS FINS sur commande.

LE MEILLEUR ACCUEIL EST RÉSERVÉ

A LA BOURGEOISIE ANNAMITE

CHARLE GUILLOT Propriétaire

TEL. N° 48

# XÃ GIAO

PHÉP XỬ THÉ (1)

XXII

## NHÀ CƯỚI

(Tiếp theo)

**IV. Tiếp khách.** — Cũng lại xin mượn lời ông Paul Reboux, để dành cho cái ốc trưởng giả chỉ thích bầy về theo cỗ lè, không biết chảm chørce theo thời.

« Trong phòng khách, triết hồn những đồ chơi vui vầy, những tú kinh, những » tò bụi », những ảnh đồng khung. Ít tránh, không có cây dừa lá (plantes grasses) đã đành...»



Đó là ông Reboux cũng kinh những thứ bày biện của người Pháp, mà ông cho là lồ lảng, là rõm. Nhưng nếu ông biết đến những thứ bày biện của người Nam ! Nào lô cỗ, nào phông xanh, nào chòe, nào hến, nào cầu đối khâm, nào lò bộ, v. v... thì trái ói ! ông có thể phát dien lên được !

### Nhà cưa

« Đò đặc nên có những bờ mặt nhẵn, dễ lau chùi. Nên hiểu rõ rằng

mặt gỗ của chiếc đèn piano không có gì là ô - ố ca, và không cần phải che đây bằng một tấm vải có viền tua.

« Tôi lại nói thêm rằng để riêng một phòng khách, một căn phòng làm chỗ để thừa tiếp xá-giao, là mỗi cái tue da gần bô rồi. Nhà cửa mỗi ngày một đắt đő, khoa kiến trúc mới có những nguyên tắc mới, làm cho càng ngày người ta càng muốn triết bộ cái phòng khách lạnh lẽo và không có sinh khí; mà thay bằng một cái phòng » đê sống » (living-room) của người Anh, một căn phòng trong đó người ta hay ở đến, người ta làm việc, người ta giải trí, một cái phòng có sinh hoạt. Nếu khách có trông thấy một vài đồ vật già chưng tỏ rằng chỗ đó không phải là riêng để tiếp khách, thì cũng không còn lấy làm khó chịu nữa. Đôi khi phòng khách lại còn chung lầu với phòng ăn. Phía một bức vách đó, tức là ta, có một căn phòng rộng rãi, ở đây ai cũng được để chịu. Bàn ăn chiếm một góc phòng, chí không như trước, len lỏi vào giữa một cái tủ buffet và một cái tủ desserte » (Paul Reboux — Nouveau Savoir Vivre).

Nhưng tôi lè trich lých trên là tiêu biểu cho một luồng tư tưởng mới, không bị lè nghì cõi giang buộc, biến đổi hòa lè nghì với sự sinh hoạt mới, biến trọng nghệ thuật và cũng biến trọng nghệ sinh nữa.

Nhung không nên biếu nhầm là nền pha bò sile phép và giao thiệp với nhau một cách rất cầu thủ. Bao giờ cũng phải sống có ngăn nắp; có chỗ tiếp khách, có chỗ ăn, chỗ ngủ, cho đầu nhà chật hẹp, phải chừa chørce mà xép đặt máy chỗ chung một buồng.

(Còn nữa)

1.) Xem N. N. tir : 16

Cái tình cách « xã-hội »  
của cái cưới



Có mấy khai,  
ai ngồi  
nhất minh  
ma cười  
bao giờ, và  
sự thiếu  
cười đã dù  
một phần

lòn trong việc làm cho sự hùn  
quanh thêm nồng nàn.

Ông Henri Bergson đã nói trong cuốn sách

của ông khéo về cái cười : (cũng

« Người ta không cảm thấy cái  
buồn cười khi người ta có độc »

Và ông đã giảng về cái cách

« xã-hội » của cái cười như sau

này : « Tiếng cười hình như cần

phải có tiếng vang. Ta hãy thử

nghe cho rõ : tiếng cười không phải

một tiếng rít khóc, chỉ có nó mà

hết được. Tiếng cười là một tiếng

nó cần phải kéo dài, nó cần phải

lau rộng, dập lửa, chỗ gần ra chỗ

xa... Muôn hình rõ nghĩa cái cười,

chúng ta phải đặt nó vào cái cảnh

hưởng thiện nhiên của nó là chỗ

đóng người, chỗ hội họp ; ta phải

dính dom cho rõ cái việc hữu ích

chứa nó là cái việc thuộc về xã hội »

1.) Le rire — Essai sur la signification du comique, par H. Bergson Alcan, éditeur, 1900.

## CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC

Sự thắng bằng  
của thần-trí  
(Equilibre mental)

C UỐI Đời vì như một con sông.

Thú xem hai người chở thuyền cảng xuôi ; một người không có » oi cheo, không có lát ; một người có cả những dụng cụ đó. Người này khiên thuyền đi thẳng thắn, và tới cửa sông rất chóng, ít một sicc. Trái lại, người kia tiến lên chậm chạp, chia theo chiều sóng chiều gió, luôn luôn bị đánh rạt từ bờ bên này sang bờ bên kia.

Muốn được số phận của người chở thuyền giỏi, phải kiểm lây một dâ cheo, một bánh lát, và phải biết cách dùng ; phải có thể tự kiểm tri được mình, dùng để sự như cảm hay những vận hạn có thể sai khiến được mình.

Sự vui, sướng, sợ, lo, ghê, khổng lồ để làm they đều được sự minh mẫn của thần-trí ta, tri hoán được những hành động của ta và làm cho vô hiệu. Muốn được két quý hay, ta phải chủ được sự cảm giác của ta, ta phải bình thần (pondération).

Cảm giác không có kiểm tri, tức là nguyên cõi của moi sự đau khổ, lo lắng, làm cho ta thấy trên bước đường của ta có cảm nỗi trắc trở giàn nan, làm cho ta nung chí. Nhưng người cảm giác quá độ (hypersensibles), tức cũng như người cảm máy xe mà không có máy hâm, không có máy do lõi lọc, không thể tự kiểm tri được. Nhưng sự xảy ra đều sinh trong lõi hâm họ một cảm giác rất mạnh và gợi lên những phản động lực quá đáng : vui, mừng, giận, ghen ghét, lo sợ, thất vọng, v. v. là những ký sinh trùng hái hết khí lực của họ, và không cho họ được biết sự khang kiện, sự thành công, và hạnh phúc.

Ta phải giết hết những ký sinh trùng của thần-trí đó, và phát triển đức tính bình thần (pondération). Bắt đầu ta phải tập hành động ngay từ khía : hễ một việc đã định là phải thực hành ngay lập tức.

Người bình tri, bình hành, dùng nghị lực của mình một cách điều hòa, không bao giờ đòi thay quá đở trong khoảnh khắc. Không có vui râm rí và lạc quan trong một giờ, và cháu nản thất vọng trong hai giờ.

Sự bình thần làm cho người ta bao giờ cũng tự chủ, có thể đối đầu với các hoàn cảnh, với những cảnh trại ngược, một cách bình tĩnh, vững tâm và thẳng ý. Người bình thần không có thù ghét kẻ nào mình đã yêu hâm trước. Không có nhân ái bùi sảng mà gát gông буди чієу ; không lèo giàn, không lo lắng. Tự chủ, tia minh và kiểm tri được mình. Không bao giờ bị hoàn cảnh sai khiến, nhưng soay được hoàn cảnh theo ý mình.

Làm thế nào để trở nên một người bình thần ? Tập cách nào để được như thế ?

Xin thuật trong kỳ báo sau.  
(Theo V. Parchet)

## Lịch thiệp



Đó thời bấy giờ,  
những cái  
cử chỉ bắt  
nhà trong  
sự giao thiệp  
thường thấy  
luôn. Người  
ta sẽ ngang  
nhien khi xem đến những câu cũ  
kỹ và sự lịch thiệp như sau này :

Vẫn giữ nhân cách mà không  
kiểu kỵ,

Vẫn là phép mà không nhạt nháo.

Tò lòng tin nhiệm mà không sô  
sàng.

Dáng điệu chung chạc mà không  
cứng.

Dùi dằng mà không cõi ý.

Cần trọng mà không suông sá.

Vui vẻ mà không thô tục.

Có học mà không làm cao.

Có tài mà không hogn minh.

Muốn vui lòng mọi người mà  
không làm dáng.

Đó là mươi điều cốt yếu của  
phép xử thế trước đây... 150

nam.

(Paris Soir)

## BÁO MỚI

Tiếng trẻ do ông Pham-hữu-Ninh  
chủ chương đã tái bản ngày thứ năm  
24-12-36.

Báo quán : 4, Rue Bourret — Hanoi

Nhà hàng lúa tuân báo sẽ xuất bản  
tại Huế ngày 11 Janvier 1937.

Báo quán : Rue Jules Ferry — Hué



## MỘT CÔNG ĐÔI VIỆC

**Giặt địa quần áo cũng là một cách luyện vẻ đẹp thân thể**

KHI mình giặt xong quần áo rồi, muốn đem ra phơi, ta phải bung chàm quần áo thế nào để chỉ ấy cũng là một cách tập thể thao luôn thê?

Nếu các bạn bung vành chàm bằng hai tay và dưa vào trước bụng (như hình vẽ số 1 bên trái) thì trông nặng nề, co rút



Hình bên trái : Cách mang chậu quần áo lên trên, trông vừa khó nhọc vừa xấu, đáng diệu lèch lạc.

Hình bên phải : Thân hình mềm mại, nhanh nhẹn, mắt ít sức mà đã được xa.

các gân tay, mà cái chàm ẩn vào bụng không quá có khì bị nguy hiểm, và trông dáng người lom khom khó thở vì tai hòn mang sườn bị vành chàm ép vào quâ.

Nhưng, trái lại, nếu các bạn đổi chàm quần áo lên đầu, hai tay giờ lên đỡ vành chàm (như hình bên phải) các bạn sẽ dễ dàng thẳng thân, hình dáng trông thẳng bằng, uyển chuyển hơn, thử được mạnh, và hòn không phải rảng sặc, vì đê trên



Hình bên trái : Cứ chỉ nên tránh dáng điệu không thẳng bằng.

Hình bên phải : Lúc cui xuống lấy quần áo lên, người uốn cong một cách dẻo dang, rết cò lợi cho các bắp thịt ở phần lưng.

Đó thi cả người đều chịu mất sức nặng ấy cò. Các bạn chỉ nên cho đó là một việc phiền phức và nên hiểu rằng đối với

là cứ chỉ giản dị và thông thường của dân bà ta khi mang một vật gì nặng.

Quần áo để trong chàm, khi muốn lấy ra, ta chủ động lom khom một tay chống lên hòn, một tay kéo quần áo (như hình số 2 bên trái) nhưng ta nên bắt chướt (hình bên phải) đúng theo kiểu người rất đẹp này, ta nên đưa hai tay cùng một lúc và cui lung xuống lấy quần áo. Hai ông chân đứng rất thẳng, hình người cứ xuống trông mềm mại, hai tay đều cung một loạt cử động, hai vai cứ xuống bằng nhau. Như thế là một cách cử động theo đúng với thể thao.

Trong lúc phơi quần áo, giấy phơi đừng cao quá, đến mỗi động kiêng chàm (như hình số 3 bên trái), nếu các bạn phải đứng lên một cái ghế hay lên một hòn kè náo, các bạn sẽ đứng không được tự do, lại còn lo ngã là khác nữa, và các bắp thịt ở cánh tay, ông chân không được giãn thẳng, rất chòng mồi, các bạn sẽ phải phơi với phoi vàng cho chồng xong. Nhưng khi nào phoi quần áo lên xong.

Nhưng khi nào phoi quần áo lên xong trong rương, tủ có mọt, rán, chuột chui vào làm sòi trong ấy không? Mỗi lần dem đồ dạc ra phơi thi nhanh phơi

cá rương, ngắn kéo luồn thê; lấy một miếng bông thâm « eau de javel » mả lau phía trong các ngăn tủ và đê hở một lúc cho hơi ấm bay

đi.

Khi sắp đồ dạc cất vào, các bả lại nên sáp mồi thứ ra mồi góc cho có thứ tự để vê sau để tim, khỏi phải mất thi giờ lục lọi.

C. D. dich  
Andrée Berjon  
(Paris Soir Dimanche)



Hình bên trái : Đứng không vững, chặt chưởng để ngã, cử chỉ vi thể sai lạc và hòn loạn, thân thể mất thẳng bằng.

Hình bên phải : Các bắp thịt nở nang đều hòa trong lúc làm việc, dáng điệu cũng vững vàng và mềm mại.

mỗi cái giày vừa tăm, không cao quá, các ban sẽ đứng được thẳng người, hai tay với lên vita cò, các bắp thịt ruột thẳng ra, ngực nở, trông dáng người đứng thẳng thân đẹp đẽ (như hình vẽ bên phải).

Các bạn cứ theo thế, khéo lợy dùng các cử động trong công việc hàng ngày cũng có thể thao luyện cho thân thể được dẻo dang, dẻo dai, và, đó là điều ai cũng mong muốn, có những nét đẹp đáng yêu.

Cô Duyên dịch  
Journal de la Femme

## Xếp đặt trong nhà

**Người dàn bà Hồi-Hồi**

thứ nhất  
làm trang sự

ÀN đầu tiên ở phương Đông, một người dàn bà theo đạo Hồi được nhân làm trang sự ở tòa án tỉnh Dames (Syrie). Đó là một thiếu nữ rất xinh đẹp người Syrie, tên là Bourone Tarazi, mới



đến 21 tuổi. Cô ta có theo học trung học ở trường các bà Phartoé tỉnh Dames, rồi theo học ban cù nhân luật tại trường đại học ở Peyrouet. Nhà nữ trang sự hứa sẽ hết sức bệnh vía quyền lợi của phụ nữ Hồi hồi hay còn chung tên bồ.

Cô Bourone Tarazi là con gái một ông nghị người Syrie, và là gióng giòi một nhà gia thế ở Damas. Ở trước tòa, cô có thể cãi bằng tiếng Pháp và bằng tiếng Ả rập được, nên cô ta được hoan nghênh lắm.

Những phụ-nữ Syrie khao khát sự giải phóng chủ mưu ước được theo gương cô ta, tuy rằng cha mẹ họ hối cùn theo lè lối cũ hủ.

(Paris Soir)  
Th. Am dịch

## Đời người bắt đầu từ 45 tuổi

MỘT số phụ-nữ Hoa-kỳ vừa can đảm rủ nhau lập lên một « câu lạc bộ ». Câu lạc bộ này có 16 kỳ lì nhất hoàn cầu. Cái tên của câu lạc bộ « Đầu người bắt đầu từ 45 tuổi » cũng đã nhiều ý nghĩa rồi.

Câu lạc bộ này không nhận hội viên nào chưa đê 45 tuổi.

Vâl lại — điều này can hệ nhất — bà, có nǎo cũng phải bắt buộc khai thực tuổi minh là bao nhiêu.

Ai giàn lán về chổ tuổi ấy sẽ bị trục xuất ra ngoài hội tức thời.

(Paris Soir)  
Th. Am dịch

## PHU - NỮ VỚI CHO - PHIEN

Chỉ có ÁO và GIẦY Quận  
Chùa mới có nhiều  
mẫu tươi rực rỡ và  
nhưng đường cong mềm mại



Chuyên đóng giày, làm ví cầm  
và may Y - Phuc Phu Nữ  
59, Hàng Ngang 59 Hanoi

## LUYEN - TIEP

Architectes  
N° 42, BORGNISS DESBORDES  
HANOI

TAI 30 DƯƠNG THÀNH HÀO  
N° 30 Rue de la Citadelle

Téléphone 326

Phòng khám bệnh

Bác sĩ : CAO - XUÂN - CẨM  
tốt nghiệp tại :

Đại học dương Paris

NGUYỄN TRUNG KỲ  
BÌNH VIỆN QUÁN ĐỘC

Hoa liễu bệnh Sáng từ 9h đến  
Nội thương 12h Chiều từ 3h  
chứng đến 6h

Căn kip mời về nhà  
lúc nào cũng được

# GIẢI THƯỞNG VĂN CHƯƠNG NĂM 1936

Người được giải văn chương Nobel năm nay là một nhà văn sĩ và kịch sĩ người Mỹ, Eugene O'Neill. Giải thưởng Nobel là một giải thưởng rất lớn (40.000 bắc Mỹ : gần 100.000 bắc ta), và chỉ những nhà văn rớt rớt tiếng trong hoàn cầu mới mong được.

« **N**ẾU anh thử viết một quyền sách về cuộc đời, xem sao? » Đó là câu đầu mà một nhân vật trong truyện của O'Neill hỏi một nhà văn rớt rớt tiếng này, vẫn không dám nhìn đến sự thực của cuộc đời. Tất cả những tác phẩm của O'Neill chỉ là những cuộc vui lòn với cuộc đời, mực cuộn dài sâu sắc, tàn bạo, với hết thảy những cái ghê sợ, đâm đuổi, đắng thương. Giải thưởng Nobel vừa rồi không phải chỉ già thường một cái tài đặc biệt của già viết văn, thường cái sức tiêm lực mạnh mẽ của nhà văn kịch sĩ ; gã thường đó còn để khuyên khích nói sự tự lập về tinh thần, cái can đảm tự mình làm là mình, toom lại sự vượt ra ngoài các khuôn phép, nó là cái đặc biệt nhất của O'Neill.

Vì định mệnh sụi nén hay có lẽ chí vì một sự phản động tự nhiên, đôi khi cái lè lối của cuộc sinh hoạt Mỹ, đôi lại sự khôn khéo, sự kinh trong những tục lệ cảng mới có lại cảng chật chẽ, — đã nêu lên một cái phong trào văn chương rất mới, đây khi lục, gãy nên bởi những trào lưu hàn hùng còn ngầm ngầm trong xã hội. Cái phong trào văn chương ấy xuất ra những tác phẩm mạnh mẽ và có đặc sắc.

Cái thành công của O'Neill làm cho mọi người vui lòng, vì sự thành công đó không phải tìm ở chỗ muôn nỗi tiếng, muốn giao du trong những tao dàn hợp thời, với những người thi lực, với những phu-nữ tân tiến, là những người ở bên Mỹ, cảm dành vong trọng trong tay.

... Ban khoán, kỳ di, mạnh mẽ hay mờ mộng, tất cả những kịch của O'Neill chỉ có một tính cách chung : một cái lồng thường người vô hạn — Nhà văn mảnh liệt và có độc ác đem lồng thường tất cả những nhân vật tàn ác minh đặt ra, và những kẻ chịu nạn...

(Theo Antonia Vallentin — VU)

Một vài kịch của O'Neill : *Le singe velu*, *L'Etrange Intermède*, *Le Grand Dieu Brown*, *Tous les Enfants de Dieu ont des ailes*.

## BÁO MỚI

Kinh tế tân văn. — Tuyên báo, mục đích để chấn hưng thực nghiệp, do ông Lê-Quế chủ trương, sẽ xuất bản ở Huế vào tháng 8 năm 1937. (Báo số 8 trang, giấy tờ in hai màu, nhiều tranh ảnh).

Báo quán 57 rue Gia-Hội, Huế.



— Người ta thường hô them vì tư kiêu hơn là vì kiêu tôn.

— Một cô thiếu nữ đôi tinh de đặt giữ gìn ra tinh quâ bạo dạn thi mươi phần chỉ đáng yêu có nám.

Mlle Scudéry

— Cái dấu hiệu thứ nhất của hạnh-phúc già-dinh là tấm lòng yêu mến của người đầu bả đối với nhà mình.

M. de Montlosier

— Cái bí quyết hạnh-phúc của người đầu bả là tim cái vui trong việc bón phân.

Mme de Sévigné

— Ta nói, thỉnh thoảng ta mỉm đáng yêu; ta nghe thi bao giờ ta cũng đáng yêu.

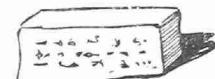
— Cái cười ở người đàn bà thường thường chí đe dâu điểm nước mắt.

Pailletron

## Bức thư thứ nhất của người ta

**M**ùa đông, ta một phòng triển-lâm ở Luân-Đôn có chung bầy một bức thư đầu tiên của người ta, nghĩa là bức thư có nhau thế giới.

Vì đó chính là một bức thư — tuy chả ja-mieng dài sáu mươi, trên có chữ gác bằng một thứ que nhọn. Bức thư ấy, đảo



duoc ở dưới lùm mò ở xã Chaldée, e cả phong bì nặn hình cái túi, cũng bằng đất sét nhung ố lò ra.

Chỗ nhau bọc thư thái cõi ấy, nếu ta tin những nhà thông thái chép sá, sống về đời Larzu, là đời vua thứ nhất ở kinh thành Babylone. Thời ấy trước Thiên chúa giáng sinh chừng năm nghìn năm.

Kho khẩn lán người ta mới đọc nổi bức thư ấy. Thì nói về việc bán hay cho thuê một khu đồng do tên Annini nướng cho tên S-mi-Ha...

Thành ra bức thư đầu tiên của nhau loại lại là một bức thư về công việc buôn bán. Thật là một sự đáng buồn cho các nhà thi-sĩ, từ trước đến giờ vẫn cứ muốn bức thư đầu tiên của người ta phải là một bức thư tình !

(Miroir du Monde)

## Mây truyện về NHÀ VĂN

### Rudyard Kipling

**B**AO CHÍ Anh sau tóm tắt nhều truyện voi nói về nhà thi-sĩ của vùng rú (poète de la jungle). Tất cả nước Anh đều ca tụng ông ta một cách rânh nhiệt thán.

Ông đã viết ra quyển « Le livre de la jungle » là một thiên tuýp tác về cách sinh hoạt của loài vật trong rừng.

Trong một bài tiếc, Rudyard Kipling bận với người bén cạnh về một vấn đề cũ và quan : sự tiêu diệt của loài người.

— Nếu, vì một tai nạn gì, loài người bị mất tích, con gì được tồn lên làm chủ muôn loài ? Voi già ? người già hổ ?

Típ thi đáp : « Voi ? Không, một trâu bò là không. Voi ngay thẳng, thật thà quá ».

Lại một hôm, nhân già tờ báo của ông mua hàng năm, ông lấy lùm ngạc nhiên khi đọc đến tin ông từ trần. Đối với người khác, thì họ sẽ bối rối là một sự không may, một di sản. Nhưng ông, trái lại, rất vui vẻ và bình tĩnh viết thư gửi cho ông chú bút tờ báo ấy rằng : Ông ngài đang tin tôi mất. Thường thường, báo ngài thông tin tức rát đúng ; thế thi có lẽ cái tin tôi chết cũng không phải là sai. Vậy nhog ngài bỗ lòn tôi trong số mua báo năm đó.

Một kẽ gác mao, một hòn kia gửi đến báo « Times » một bài thơ bắt chước thi văn của ông, nhau đê là « Đời lính hồn thánh » (la vieille garde) và cuối bài hời, ký tên ông. Báo « Times » đem bài thơ ấy ra mắt độc giả. Kipling không cải chính gì hết, ông chỉ viết về tên bao nỗi rǎng theo ý ông, thi bài thơ ấy rồi... rồi

— Chúng tôi cũng đồng ý ngài, ông chủ bài báo « Times » trả lời một cách hào hoa, chúng tôi đăng lên báo là chí vì chúng tôi tưởng là của ngài.

Kipling lùm đùm vẫn chưa biết tiếng của mình. Ông vẫn có tinh không hay mang tên theo mỗi khi mua gì thi ông đều viết ngán phiếu hết. Nhưng ông lùm là vì ông sao giấy ở quyền ngán phiếu đã hồn hồn mà tên giờ nhà ngán hàng vẫn không thấy hào hực gì. Sự ấy đã làm cho nhà thi-sĩ hết sức ngạc nhiên. Nhưng một hôm, ông thấy ở trong một cửa hàng tro, hai cái ngán phiếu của ông, đóng khung rất cẩn thận treo ở

trong tủ sách. Sau ông mới biết rằng những người chủ hiệu buôn bán bán lại cho những người thích chữ ký của ông, những ngón phiếu của ông bằng mực già cao hơm.

D. T. Thành  
(Thuat theo Léon Treich bao  
(Le Petit Journal))

## GIẢI TRÍ BẮNG CÁCH BIỂU TRA NHỮNG VỤ ÁN MẠNG

**M**ỘI nhà xuất bản lớn ở New-York chuyên mòn ăn hành những sách truyện trình thẩm, vừa mới quảng cáo một thứ sách rất mới lạ. Ông nhà buôn rât thèr thời này không bô qua một dịp tôt nỗi để quan sát cái thích của quan chúng, và vì thế, không một phần tòa nào xú những vụ án mạng lớn mà ông không có mặt. Ở lò, ông nhận ra rằng công chúng chú ý đến những đồ dùng... để giết người hơn là chính câu truyện xảy ra. Một con dao có róm máu chẳng hạn, khiến ai cũng phải rung mình.

Nhà xuất bản nghĩ cách cũng dem biến các túc giã những cảm giác tương



tr như thế. Ông bèn bán sách trình thẩm của ông kèm theo một hộp đựng đủ các thức cần dùng để diễn lại vụ án mạng nổi trong truyện. Trong hộp không có gì thiển hết, chí cả đèn sáu chét ! Một quyền số con có biền mấy điều chí dẫn để tìm tội, tông mạch một, những nút buộc của vụ án.

Cứ theo luật định của lò chơi ấy, độ giả số tim được tối noi và đã tưởng chính mình là Sherlock Holmes.

Nếu thử sách đó trình hành thi thật rày rả [cho ta quá ! Ta sao không có thể đọc được ở trên ô tô hay trên xe lửa nữa, nếu người ta không làm ngay ở trên xe một cùi buồng để chơi... sách, chí không phải một cùi buồng để đọc sách.

(Miroir du Monde)

## Mùa rêt nam nay

Mai thử hàng may complet rât đẹp  
méo có chữ thêu

### AVIATEX - VEDETTE

các hàng may pardessus hay raglan

### TWARDEN - MONTAGNAC - SHETLAND

Các ngàn lich sú, sành may mặc điều yêu dùng các hàng kè trên. Xin hỏi ở thợ may của ngài, các hàng ấy để so sánh tốt đẹp và giá phải chăng của nó

### TAN MY

Marchand de tissus

3, Place Negrler - HANOI



(Tiếp theo)

### Sữa của đậu nành

**D**EM đậu nành ngâm nước — 1 kilo đậu nành, 8 lít nước — rồi đem vo, ta sẽ được một thứ nước uống rất dịu. Đó chính là sữa của đậu nành, răt giống sữa vắt ở bò ra. Thứ sữa đó phải pha đường và một ít muối. Khi tự dung nó khác thành ra chua, thi nó đóng lại. Ta làm đậu phụ theo cách đó.

Kỹ-nghê chế ra rất nhiều sữa đậu nành để lọc lấy chất caseine. Chất caseine là một chất rất có phiêu trong sữa bò. Chất caseine của đậu nành rất giống chất caseine lấy ở sữa bò ra (chất caseine có thể dùng để làm len nhân tạo được).



### Đậu nành : đồ ăn có thuốc

Vì những chất hợp thành dung-hoa một cách đặc biệt, nên đậu nành lại còn là một thứ đồ ăn rất hợp riêng với một vài chứng bệnh.

Người mắc bệnh đái giài có đường (diabète) nên dùng đậu nành hay bột soj soyolk vì đậu nành không có bột lọc (amidon) và chính bột léc là nguồn gốc của bệnh đó.

Đậu nành rất hợp với những người mắc chứng đau khớp xương (arthritique) vì đậu nành không có chất nucleo-proteines. Người ta biết rằng chất đạm đã làm ra acide urique, nguyên nhân của bệnh đau khớp xương.

Khi mắc phải chứng đau bụng vì sự tiêu hóa sinh ra dinh-tré, khó khăn, đậu nành sẽ làm tăng chất đạm của đồ ăn lên. Sự tăng đó rất có ích và không có hại cho công việc tiêu hóa vi-toan của dạ dày. Đậu nành còn làm cho tránh khỏi được những chứng thời ruột, chứng rất r้าย râ trong bệnh thương hàn.

Đậu nành rất công hiệu trong những chứng đi táo, dù nặng dù nhẹ.

Nó không độc đối với bộ phận tiêu hóa là vì khi đi qua ruột nó không bị thối và thành ra chua.

Đậu nành : đồ ăn của trẻ con  
Nhưng thầy thuốc chuyên môn

# luợm lát

### Một sự nguy hiểm trong lúc chờ rán đi máy bay

**D**ÙY là một tấn hải kinh xảy ra cho một nhà thương-món Hòa-lan trong lúc đi máy bay từ Bombay đến Calcutta.

Ông ta nhận cho một người Án-dô day rán đi cùng chuyến máy bay với ông. Nhưng người Án-dô đi không quen, nên trong lúc đương bay, chết ngất đi ; tuy vậy, người Hòa-lan vẫn không biết vì trong lúc đó, ông ta còn phải cầm tay lái hết sức trông cậy với mặt trận bão tố dữ dội.

Bỗng ông cảm thấy một vật gì lạnh bỏ sau gáy ông ta. Ông ngoài cõi lai, kinh hãi xiết bao ! Trên vai ông có một con rắn deo kính (serpent à lunettes) trong thùng của người Án-dô chui ra lúc nào không biết.

Ông ta mới được biết rằng người Án-dô chết ngất nữa. Ông ta tưởng thầm chắc tới phiên mình bây giờ cũng sẽ ngất như thế. Nhưng ông có sức đề trán linh và giữ vững tay lái.



May quá, chỉ một lát sau, người Án-dô đã tỉnh, anh này huyt giò gọi con rắn về, con rắn lập tức chui vào thùng.

Truyện ấy xảy ra, nhưng không thấy ra một tai nạn nào cả. (Lai)

về sự ăn nồng của con nít, thường dùng đậu nành để chữa những chứng đau bụng vì sự tiêu hóa khó khăn, vì sự ăn bột với sữa bò, chứng đau ruột già (khúc colon), chứng hóa-dan của trẻ con.

Nhiều khi trẻ con không chịu ăn sữa, hay sữa đối với nó có hại, có khi lại độc nữa, như thế phải thay sữa bằng một thứ đồ ăn khác có bột đậu nành. Cứ một thìa súp đầy trộn lẫn với 40 grammes sữa bò và cùi dê ý như thế mà dùng.

Các thầy thuốc công nhận rằng một thứ đồ ăn có hai chất đó làm cho các đứa trẻ bị bệnh đau bụng, táo, trở lại ăn sữa một cách bình thường, và ta phải biết rằng sữa là một thứ đồ ăn hoàn toàn đối với trẻ con.

Bác-sĩ W. Noordon  
(La sanlé familiale)

B. M. dịch

được công chúng đến xem rất đông mà đã da số — không đoán cũng biết — thuộc về phái râu mày. Một bữa kia, một anh chàng đi ngang qua đó, ngừng lại



ngán nghĩa thiếu nữ một hồi lâu, rồi cát giọng lên hát to bài quốc ca Anh « good save the king ».

Công chúng nghe tiếng hát tụ họp lại trước cửa hàng áy rất đông và lễ đường nhiên một anh lính cảnh sát phải chạy đến.

— Anh diễn sao mà hát rán lén giữa phố vậy ! Mà sao lại hát bài quốc ca !

— Nào tôi có điện đầu ! Nhưng vì tôi cũ muốn cho cô ta đứng dậy mà thôi. (Ly

Vira nói chàng ta vira chỉ thiếu nữ

ngồi trong bể tắm.

Bửu Mang dịch

Ly Lé bên nước Anh, khi nào nghe thấy bài quốc ca thì ai cũng phải đứng dậy.

○

### Cũng khóc mướn

**D**Ù các lối tông ban vỗ tay ở các rap hát là u-ti lối hốt đã lão rói, nhưng vẫn có hiệu quả lớn, và các câu rap vẫn và đang lôi áy lầm. Gần đây, ông giám đốc rap hát Philadelphie cũng dùng cái múa mới tương tự như thế, quả nhiên ông được vừa lòng.

Trong lúc cho diễn một vở bi-kịch rái thông thường và có nhiều đoạn rái buộn thảm, ông giám đốc phải nhéo đèn biến cho con mồi thiêu phu quen ông ta để làm cho vở kịch của mình có kết quả mĩ mãn.

Người thiếu phu ấy tên là Spilers. Bà ta có một biệt tài rất quý báu là : múa khóc lóc nào cũng được và hát cớ vì mèo cao truyện gi.

Cứ tối đến, Spilers ngồi một nơi trong

### Người dạy thú vật

**V**UA rồi trong một phương xiếc có ác thú tại Paris, một nhà dạy thú trú danh có kẽ lai cho công chúng sự tích của việc bắt ác thú làm trò :

Trước thế kỷ XIX it lâu, những phương xiếc chỉ đem các ác thú chưng ra cho công chúng xem thôi.

Trong một gánh xiếc di rong, người chủ xiếc là Martin, một bá tước, chàng



ta hen với có con gái chủ phương xiếc gần chung lõi nói truyện. Một con hổ chắc hẳn ghê với các truyện của ác thú ánh nhìn ấy nên rống lên một tiếng dữ dội khiến cô nhân tình phải nói với các tình nhân làm thế nào cho con hổ im đi, kèo se cha nòng đê ý túi. Martin ức giận cầm roi chui vào chuồng hổ trị cho con hổ ấy một bài học đích đáng. Con hổ thấy thế ngạc nhiên im ngay. Một ý kiến này ra trong trí Martin.

Người dạy xiếc, chẳng là dem viên minh ra bàn và định diễn lại cái trò hổ hôm trước.

Có diễn ác thú làm trò áy là cuộc thử nhất...xuống xuất ra do một truyện inh. (Miroir du Monde)

### Quảng cáo kỳ khôi

**M**ỘT nhà bán nước hoa ở Luân-dôn làm quảng cáo cho nước hoa của anh ta một cách rất uy nghiêm. Anh ta bày trước cửa hàng một cái bể vuông vẫn đầy nước, trong ấy có một thiếu nữ khỏa thân ráo rệt để để miên ngâm tắm. Nhưng thiếu nữ chỉ chảy bộ một xinh xắn lèn khói một nốt nước cho khách hàng xem mà thôi, còn phần dưới thì không thể nào thấy được.

Cách quảng cáo lý喻 áy tự nhiên



rất khéo mà ai nấy cũng nhìn thấy rõ minh, rồi khi vở kịch diễn đến một đoạn nào cảm động thì tự nhiên thấy bà ta khoe nức nở, khiến cho mọi người phải cảm động lây.

(Theo Lu)

### Cùng các nhà buôn

Bản hiệu dem nhập-cảng trước nhất vào xứ Bồng - Pháp nghe dệt áo tricot ; mờ đã lâu năm, có đủ các thứ máy móc tối tăm mua bán Pháp và Đức, kinh-nghiêm nhiều nón bắc biển chế ra nhiều kiểu áo mới rất thanh-nhã và hợp thời.

Áo sơi (colon) cũng như áo laing đều dệt và may rất kỹ lưỡng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CÚ-CHUNG nổi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng tây, được Quốc-Dân hoan-nghênh. Gần đây có nhiều bà hát chuyên tên hiệu và kiểu áo, xin các ngài nhận kỹ kêu lầu, cũng mắt đồng tiền mua, phải hàng xấu không rách.

Mua buôn, mua lẻ xin lại chính hiệu CÚ-CHUNG sô nhà 100 phố hàng bông Hanoi.

CÚ-CHUNG

# GÓP Y KIẾN VỀ ÁNH-SÁNG



Của ông Thanh-Thủy

**H**ỘI « Ánh Sáng » sẽ là hội hoàn toàn nhân đạo, vì nó sẽ đem lại cho dân nghèo biết bao điều vui sướng mà họ chẳng khi nào nghĩ tới, hay dám hy vọng. Những nỗi tối tăm, điều ám ảnh trong đời họ ta chỉ để mắt đến nhà cửa lụp cụp, tối tăm, những ô cửa hở quay quyến rũ tội bệnh [của họ], ta sẽ có thể phác họa ngay.

Muốn cải cách xã-hội dân ta, không có gì đáng thi-hành bằng ta dù từ vật chất đến tinh thần, vì con người cần phải có q uan niệm về sự sống ấm-nó, vui vẻ, mới có hy vọng đến những cảnh sáng suốt, rộng rãi khác.

Vậy hội « Bé trù» những nhà hang tối » rất cần thiết. Ta nên hết sức tàn dương, cõ động cho hội chóng thành lập. Sớm chừng nào, ta « Ánh Sáng » sẽ đánh tan cảnh âm-u thốn qué sớm chừng ấy.

Ta nên phấn khởi, hy vọng, làm ngay công truyền ta phải làm.

Lúc bán sор, hội mới thành lập, nền tài chính là cỗ tǔ mọi việc, — sẽ chẳng kém ảnh hưởng tinh thần của hội, — hội nên đặt chi nhánh ở Hanoi, Hué, Saigon, và mỗi tỉnh một ủy ban [mà thôi, để] lo tuyên truyền, cự lực sản súc, những vấn đề can thiệp đến nhà cửa dân ta.

Bao giờ nền móng dã vững, hội sẽ đặt ở mỗi tỉnh một tiêu chí nhánh, và mỗi làng một ủy ban.

A) CHI NHÁNH.—Dưới quyền hội, chi nhánh là cố vấn của tiêu chí nhánh. Ông đây phải có những nhà chuyên môn pháp luật, kiến trúc, họa sĩ, và một « tú tiên ».

Chi nhánh sản súc đến sự hánh động của tiêu chí nhánh và ủy ban cho hợp pháp, — sáng tác những kiểu nhà mới cho dân hành thi và thôn quê, cùng lo về tái chính.

B. — TIÊU CHI NHÁNH là một cố vấn của ủy ban, sẽ có một người hay nhiều người thao vé khoa kiến trúc, v.v.-sinh (khỏi phải chuyên môn cho đỡ tốn) để lo chọn kiểu nhà cho hợp cảnh, cùng lo những điều cần thiết về việc cất nhà, — và một « tú tiên nhỏ » (petite caisse) để thâu góp, tiêu-dùng.

Mỗi tháng, tiêu chí nhánh sẽ

Ông Phạm-Lê-Bồng giám đốc báo La Patrie annamite có hứa biếu hội một số tiền là 180p. để dựng hai cái nhà mẫu.

phải gửi đến chi nhánh những bản thống kê :

- 1.) Những công cuộc làm trong tháng vừa qua.
- 2.) Tiền thâu.
- 3.) Tiền xuất.
- 4.) Tiền còn lại t.u.

C. — ỦY BAN để thản cận dân quê, đến tiề chi nhánh thương lượng về tài chính, lấy kiều nhà, và sản súc, lo lường sự cát nhà dân quê. Ông đây chỉ có một hay vài người có nhiệt tâm, sáng kiến là đủ.

Ngoài ra, Hội sẽ có những tay giám đốc chuyên mòn xiem xét cả các chi nhánh, tiêu chí nhánh và ủy ban.

Về việc cát nhà kiều mới, Hội sẽ :

- a) Tùy theo tài chính riêng, cung cấp tiền và giúp sức kẽ ngeo;
- b) Giúp sức, hay chỉ yê cho người tiêu tư sản;
- c) Lãnh lâm cho nhà giàu để lãi bỏ vua quỷ Hội;
- d) Cát nhà cho thuê với một giá hết sức rẻ.

Một người nghèo trong làng, trước khi cát nhà, phải làm giày xin với ủy ban. Ông đây sẽ có người thản hành đến tận nơi xem xét tinh cẩn gia đình họ, coi có dâng giúp tiền hay không, và xem xét chỗ đựng nhà mới, để tiện việc lựa chọn mẫu nhà. Ủy ban sẽ ghi vào tờ giấy ấy những điều trông thấy, rồi gởi hay đem ra tiêu chí nhánh định đoạt việc giúp tiêu kiều nhà. Trong lúc cát nhà, ủy ban phải nhang lui tối, hoặc giúp dùm, hay chỉ về cách làm.

Một người tiêu tư sản muốn cát nhà, chỉ đến ủy ban hay tiêu chí nhánh xin kiều. Ông đây, sau khi xem xét cuộc thô sơ sẽ dựng nhà, sẽ có người chọn kiều cho, và chỉ vê, hay trồng nom công truyền cát nhà.

Chúng tôi mong rằng Hội sẽ yêu cầu chính phủ :

- a) Bắt buộc các tay đại diện chủ lập nhiều « thô cư » ở đôn đùi họ cho họ dàn quê có chỗ cất nhà. Thô cư sẽ phải là khu vực cao ráo, khoáng dâng, có đủ nước sạch lưu thông;

b) Bắt buộc người thôn quê, muốn cát nhà, cần phải Hội định đoạt không công (gratuit) lỗi kiến trúc.

Đại khái là những căn nhà mới sẽ phải « sáng sủa, sạch sẽ, đẹp đẽ » mà lối cát cũng sẽ phải *tiến và lợi*.

Nếu có cuộc lạc quyền, chúng tôi hứa sẽ giúp Hội mỗi tháng hai đồng.

Thanh Thủy (Cần-thơ)

Của ông Hữu-Phước

**M**ẤY lời bàn :

1.) *Lập hội* : — Hội nên xin phép lập ngay, trước ngày nào hay ngày ấy. Các cuộc lạc quyền, xô xát, chy phiêu...công việc hội nên để ý trước nhất.

2.) *Công việc sẽ thực hành* (các tinh phô) : — Nên bắt đầu từ làng gần tinh rồi sau ra làng xa tinh, theo cách thức dưới đây :

a) *Đường cái lông thường* chật hẹp, bùn thiu, di lại lâm lội, cây cối rướm rà — nên xára ngày các ngõ cho rộng ra — như thế, các nhà phải lâm lui vào, tuy có hại cho chủ nhà, xong lợi cho sự vẹ sinh. Nếu chủ nhà nghèo, hội nên cho tinh lâm. Cần nhất là đường cái phải rộng. Cây cối không nên để rào quanh.

b) *Các nhà đã lâm ở trong làng rời*. — Nhà rộng, ít người ở: tốt — để ý xára đổi chui il.

Nhà hẹp, nhiều người ở: không nên để (có vài cách):

1.) Bán cho nhà ít người hoặc nhà lân cận muốn mua — lấy tiền mua đất làm ra chỗ khác — chiếm hội bộ thêm vào — bắt chủ nhà góp trong hạn mấy năm — mỗi năm mấy lần là nhiều (không nên đóng tháng).

2.) Lãnh nhà mới cho & rồi bắt góp trong hạn mấy năm. — Tiền bán nhà cũ — hội lấy trù vào tiền góp cho chủ nhà.

3.) Lãnh nhà cho thuê không tiền cho dân làng, mà chỉ tiền cho người ở thuê làm muron ở tinh.

Cho thuê nhà: không nên để cho người ngoài làm nhà cho thuê — hội nên cỗ súc lâm, rồi bắt

dóng góp — nhà đó sau ít lâu sẽ là nhà của chủ nhà.

Muốn biết tất cả nhà cửa trong một làng cần phải có địa đồ làng và chi nhánh của hội phải người tới làm.

Trong địa đồ ấy nên phân biệt bằng các màu, khu nào nhà cửa rộng rãi, thoáng khí, chỉ nên sửa lại qua (nâng cao mái, dỗ thêm nền, mở thêm cửa, phá bớt buồng...) mỗi nhà làm một cái kiều nhà hiện thời và một cái kiều nhà sửa lại theo ý kiến của chủ nhà và người mà chi nhánh của hội phải đến — rồi gởi về Hanoi để các kiến trúc sư xem xét lại, rồi gởi trả cho chi nhánh theo đó bắt chủ nhà làm lại. Khu nào nhà cửa chật hẹp, mà định sửa lại hẳn, hay bán đi, nên họp hai nhà làm một — hay thế nào, thì sẽ biến thêm vào đó « khu này (bao nhiêu nhà) sẽ bán được số tiền là...để làm lại ra chỗ...theo kiểu định theo ». Số tiền bán được mua đất chỗ khác mà làm nhà (nhà này theo kiểu của kiến trúc sư), thiêu tiền làm, hội xuất ra rồi bắt giả góp như dâ nói trên.

*Trong công việc làm nhà* : — dò dò. Nhà rộng mà làm lại — hép bắt làm lại lợp bằng thử ngói rieng.

Nhất định không nên lợp bằng gốm nữa.

Hội nên tìm cách chẽ ra lấy thứ ngói rẽ tiền mà làm cho các nhà mới.

*Buồng* : tìm cách cho ánh sáng vào buồng (ở trên mái), ví dụ có làm cửa cũng không bao giờ chịu mờ.

*Điều lệ bắt dân khi làm nhà mới* : Xin phép hội — hội sẽ phải người lại xem đất và ra mẫu cho họ làm theo cách thức của hội. Nếu chủ nhà không đủ tiền, hội cho vay rồi trả góp. Như thế sẽ dân tiêu diệt những nhà bé nhõ, ẩm thấp.

Tôi mong rằng : hội sẽ thành lập một cách rất may chóng.

Tôi sẽ giúp hội ngoại thi giờ làm việc trưa, chiều, ngày chủ nhật và ngày nghỉ để vẽ kiều nhà, họa địa đồ, cõ động làm việc lợi cho quỹ hội — các việc hội giao cho mà tôi cảng dâng được, tôi sẽ làm một cách rất vui lòng.

Hữu-Phước Thái-nguyên

# TIỀU NGAY NAY THUYẾT



SỐ  
TRUYỆN DÀI CỦA NHẤT LINH

(Tiếp theo)

**M**ẤY người đàn bà chăm chú nhìn dời giáp quai và nhanh chóng chán nhuộm đỏ của nàng, có lẽ cho là một cảnh lạ từ thủa bé chưa được thấy.

Hiệp nhìn những người nhà quê rồi ngầm vờ và có cái cảm tưởng rằng Diên không phải người cùng giống với họ; Diên thuộc về một nhân loại cao quý, trên những người kia xa lánh.

Diên thấy ai cũng nhìn nàng và cho nàng đẹp hơn vừa vừa cười đùa lò rơ hai hàm răng trắng nhô và đều. Nàng nũng nịu đứng xát vào Hiệp, người mắt nhìn Hiệp và hỏi truyện vẫn vơ. Nàng thấy tiếng nồng trong trẻo, dài dắc. Tuy hai cô gái xinh xắn đã thôi không nói truyện, chỉ đứng yên dương mặt nhìn nàng và Hiệp, nhưng bên tai nàng như vang vẳng câu:

Rõ thật là tốt đồi quá, sung sướng như tiên.

Thái từ lúc này vẫn cúi đầu giờ sô, vò tim tội đê khỏi ngượng. Diên hỏi, lấy giọng thận mật:

Bác giáo đã xong công việc chưa? Mời bác sang soi chén nước.

Thái mỉm cười cảm ơn. Hiệp giục:

Thi bác cứ đê dày. Cho họ đợi.

Một người đàn bà nhà quê có vẻ sợ hãi tiến lại gần Thái nói van lơn:

Làm ông thương cho.

Thái xua tay:

Thương gì? Hãy trả nốt chỗ

cũ di dã.

Thái gấp sô lại. Người đàn bà mếu máo:

Ông không thương thì cả nhà năm mẹ con nhận đói. Từ sáng ngày chưa có hot cơm trong bụng! Xin ông nghĩ lại.

Thái mỉm cười :

À, thế ra chị di vay về đê ăn. Đè vừa vừa chút!

Hiệp và Diên lấy làm khó chịu, dù lảng ra ngoài. Thái cưng ra theo. Hiệp vừa di vừa giặt những lá ở dưới đám bụi, có vẻ nghĩ ngủ. Chàng bông lắc đầu mấy cái khẽ rồi dừng lại ráu thuốc lá mời Thái và lấy một điếu hút. Chàng nhìn bóng những cảnh hoang-lan lướt thớt dưa qua lại trên bức tường trắng, thở dài một cái và thấy mình nhẹ nhõm như người vừa xưa đuổi được một ý nghĩ nặng nề.

Thái di lui lại và vò tinh ngắm Diên trước một cách chậm rãi trước mặt. Thái it khi về Hanoi nên hình dung người thiểu nữ tàn thời và mùi nước hoa thơm bay trong gió đem lại cho chàng cái hương vị thanh tú của chốn phồn hoa bấy lâu xa cách. Chàng thở thản ngắm mái tóc den quần lồng roi lệch xuống một bên cổ, những nét tà áo rung chuyển trước giờ đùa dáng rủ xuống chiếc quần lụa bạch mồng, nhẹ và hai gót chân xinh xắn mỗi lần ấn lên trên để giày lại ống hông như thường. Diên không quay lại, nhưng có cái cảm giác rằng Thái đang nhìn mình. Đột ngột nàng nói :

Quái lạ, tôi trông ông giáo quen quen như đã có gặp ở đâu một lần rồi mà không nhớ ra.

Thái đáp :

Thưa bà, dã lầu lâm. Hồi mười năm về trước, khí cụ nhà còn tri-phủ ở Xuân-trường là quê chung tôi.

Tuy hai năm trước đây, Thái vẫn luôn luôn gặp Diên, nhưng chàng phải vở không biết đê Diên khỏi ngượng.

Điển như cắt được một gánh nặng, tươi cười mời Thái ngồi vào bàn nướng :

Bác uống nước chè với đường? Một viên hay hai?

Diên vừa hỏi vừa gấp đường bỏ vào chén của Thái. Nàng ăn canh hỏi :

Bác vừa di đâu vè?

Tôi lên trên ấp Hạ trông coi họ vỗ mây màu dôi đê trông cà phê.

Hiệp ngầm nghĩ : « Võ mây cái dôi mà đê vỗ gần tuần lê. Thời chắc là lèn trên ấp với cô nào đây chứ gi ? »

Thái vừa khoắng đường vừa thận thờ nói như người kẽ lè :

Ở đây nhiều khi náo buôn quâ, tôi đánh ngựa rồi vác súng đi. Cố khi di vải ba ngày, gặp dấu thi ngủ đấy... Bây giờ có hai bác vê ở đây thi còn gì vui bằng.

Chàng nhìn vào trong buồng khách rồi lại nhìn ra vườn.

Vườn mía thu trồng tiền tuy quâ. Bác thích cây gì đê tôi về dưới tình mua?

Điển mỉm cười cảm ơn :

Tôi thích nhất hồng. Nhưng về mùa thu, hồng lại không có hoa.

Nàng quay lại phía chồng nói :

Vườn mà không hoa thì tệ ngắt.

Hai người nhìn nhau và cùng



nghỉ đến cái cảnh trời trọi của Thái. Trong lòng tràn ngập tình yêu, Hiệp và Diên không hiểu sao trước kia trong bao năm đã sống nỗi những ngày lẽ loi và cung bối ngùi thương cho thân phận Thái. Ý tưởng thương hại ấy đã làm cho Hiệp và Diên êm ái, ấm áp trong lòng vì đã nhắc Hiệp và Diên nghỉ đến cái sung sướng hiền thời của riêng hai người.

Hiệp ruồi thẳng hai chân và ngồi đầu vào lưng ghế. Qua khung lỗ nhòe den, chàng thấy lè ra một khu vườn cảnh với con đường viền tóc tiên, trên rải đá cuối trắng toát. Trong ánh sáng thu, một sợi tơ trời nhẹ lượt qua.

Hiệp thốt ra một câu bằng tiếng

Pháp:

— Đời đẹp là thường!

Diên ngắt mặt, cầm một viên đường đưa lên miệng, vò cờ mím cười. Thái nhìn Diên và thấy có một sức mạnh vô hình bắt chàng chăm chú vào đôi môi đương ẩn yếm ngâm lấy viên đường trắng. Thái nói tiếp câu của Hiệp:

— Cố lè vi cảnh dẹp.

Ngoài sân những người nhà quê gánh thóc đi qua tùng lũ, nối truyền ồn ào. Ánh nắng thu trong cảng làm rõ vẻ bần thiu của những bộ quần áo rách rưới đã bạc màu, cảng làm tăng vẻ khốn nạn của những bộ mặt tiền tụy, hốc hác vì nghèo đói.

IV

Từ hôm về quê, Hiệp và Diên lần đầu tiên dày đặc trước kia mặt trời mọc. Lúc hai người xuống đến chuồng ngựa thì Thái đã đứng đó sai bảo người nhà đóng yên ngựa.

Điên retrun đứng xát vào ch่อง, hai tay bưng lấy má và miệng suýt sụa. Thái cầm cương giật một con ngựa trắng nói với Diên:

— Con ngựa này chạy hối vã em, nhưng phải cái hối dữ.

Chàng cười và nói tiếp:

— Nhưng bà chị tôi hối giờ đã cười ngựa tháo rồi không sợ ngựa nhò hổ nào.

Điên cũng cười theo:

— Tôi cười ngựa lại có phần giỏi hơn cả nhà tôi đấy.

Nhin vào bếp thấy có lửa đốt, Diên hỏi:

— Quay gà đấy phải không?

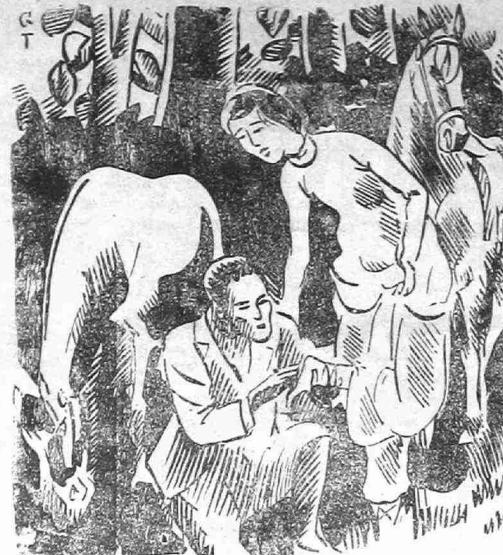
— Không, đây là dun nước. Đồ ăn và các thứ tôi đã buộc vào yên ngựa, dù hết rồi. Hai bác cứ việc yên tâm đi.

Được biết Diên và Hiệp muốn vào rừng săn, Thái dày từ ba giờ sáng để bảo người nhà sắp sửa. Chàng làm những công việc đó vì thích, chứ không phải vì bỗn phận hay vì muốn chiều lòng Hiệp. Bỗ cõi cha mẹ từ thủa nhỏ,

chàng vẫn sống một đời hiu quạnh, thiếu thốn tình yêu thương dùi đáng. Từ hôm có Diên về đến nay, chàng thấy công việc của chàng lùi về thứ vị hèn, chàng thấy cần có một người để chàng chiếu chuộng và hết lòng săn sóc: dien. Diên đối với chàng không phải là người thiếu-nữ tàn thối, có vẻ

lão ở Hanoi, mồi mệt trở về nhà sau một đêm mè man với những thứ nhạc dục. Nàng như còn trông thấy rõ trước mặt cái cảnh những đầu phô vắng với một, hai người phu xe đứng ủ rũ đợi khách chờ đêm.

Thái Hiệp đã nhảy lên ngựa giục đi, uặng hỏi Thái



dẹp lông lẩy làm chàng ngày

ngất náu: hòn hai tháng trời sống gần nhau, cảm vì lồng tử tế của Diên, chàng bắt đầu coi Diên như một người bạn gái, như một người chị mà chàng kính mến.

Điên khoan khoái và hơi lây lanh lâng ai cũng tìm cách chiều minh, ai cũng kính trọng minh nữa. Nàng cầm lấy cày cương, giơ tay dấp vào cổ con ngựa mày cát, rồi le lâng nhảy thoát lén khỏi ngựa.

Ngồi trên mình ngựa cảm thấy cái khỏe mạnh của minh, nàng đưa mắt nhìn ra chân trời diêm sao thưa và mờ màng nhô lại những buổi sáng mùa đông lạnh

— Bác không dì cho vui?

Thái đáp:

— Tôi bận lén coi dân gỗ trên rừng chàm.

Một lát sau chàng nói tiếp:

— May ra gặp hai bác cũng chưa biết chúng.

Chàng từ chối vì biết rằng Hiệp và Diên chỉ mướn dì săn để vào rừng, chàng dì sẽ bất tiện cho hai người.

—

Điên và Diên qua khôi một cái suối đến một khu rừng cây cao vút. Diên ngừng mặt lên hỏi:

— Rừng gì mà dẹp thế này. Lá cây to quá nhỉ?

Hiệp đáp:

— Rừng « teck ».

Diên cầm đầu thúc ngựa phóng bước dài: chân ngựa dầm lén nước dám lá khô nghe rào rào, khiến Diên quay lại bảo Hiệp:

— Em tưởng như là ngựa dầm lén những chiếc bánh da nướng ròn.

Hiệp không đáp, mãi ngán ánh sáng trên cao rồi xuống lướt mâu trên tấm áo hồng của Diên và trên mình con ngựa trắng. Về phía xa, in lên nền cây xanh xám những chiếc lá nhỏ lăn tan rơi xuống không ngọt như một trận mưa vàng.

Điên bỗng ghi cương ngựa đứng dừng lại đợi Hiệp tiến lên. Hiệp cho ngựa mình đứng xát cạnh ngựa Diên rồi giữ chắc lấy giày cương, nghiêng mình giày tay phải nhẹ ôm lấy Diên, kéo về phía mình. Diên nghiêng nón, vừa giờ ra đời má dỗ ửng, lẳng lơ đợi chồng hôn. Nàng mím cười nói :

— Một nhung mà thú quá.

Hai người cố ghim cương cho ngựa đứng yên, kè má nhau, yên lặng nhìn xuống một cái thung lũng nhỏ. Bên một giòng suối, mây móc nhà tranh ẩn trong nương sơn trồng ẻm dẽm như một bức tranh vẽ cảnh đời xưa. Diên nói :

— Già chúng mình được ở trong cái nhà tranh kia mà yêu nhau suốt đời thì thú biết bao.

Hiệp cười nhạt, đáp :

— Minh vẫn hay có tình dừng núi này trông núi nọ. Đó là nhà ông khóa Diên trước kia giàu có, nhưng bây giờ nghèo sơ nghèo sác.

— Ta vào chơi dãy dì... dè hưởng cảnh nghèo trong ít lâu cho nó lạ.

Hiệp lắc đầu nói :

— Không thể nào chiều ý em được. Vả lại anh đã thấy dại, chúng mình sang bên kia, có một chỗ trú lâm.

Hai người phải xuống giày ngựa lẩn theo một con đường nhỏ. Đi được một quãng, bỗng Diên kèn to quá :

— Cố lè em dám phải gai.

Hiệp vội vàng quay xuống cõi, nhắc chân vợ lén và tháo dép quai ra xem xét.

— Không việc gì, em ạ. Chắc em dám phải hòn sỏi nhọn.. Em đã hết đau chưa?

Điên nũng nịu :

— Hết đau rồi. Anh lồng giày vào cho em.

Hiệp vẫn giữ bàn chân Diên, lấy tay xoa nhẹ để phổi sạch những hòn sỏi nhỏ bám vào da.

(Còn nữa)

Nhất Linh

### HỘI CHỢ NĂM NAY

Nhà chuyên môn  
PHONG-TAI đã chứng  
bằng tại gian hàng số 19  
điều chữ F rất nhiều

**PHONG - TAI**  
43, Phố xe Diên Hanoi

Chi điểm  
Số 2 và 18 Phố Hàng Bồ

Dây mاء theo kiểu đan

# DÒNG XU

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HƯNG

**R**ồi bơi đá bóng, Phê lang thang trên dè, hai tay thọc túi chiếc áo da lùm bắc màu, rách sờn nhiều chỗ, mặc chàm ra ngoài một bộ quần áo vải xanh, định đây đầu máy.

Từ sông thời vào mũi chàng, vào miệng chàng, vào cái dạ dày trống rỗng của chàng tùng cơn gió lạnh phảng phất lẩn với mùi phè thơm tho, ấm áp. Phê mắt nhắm lùm đùm đứng thẳng người lên hít một hơi mạnh và dài.

Một người đi lùn với vầng hắp tấp chạy vọt lên dè, xô vào Phê, làm chàng ngã văng dối quốc ra xa. Người ấy lâu nhảu mắng tiếng trong mõm, rồi nhún vai đi thẳng. Phê cũng nhún vai đáp lại, lồ khinh bỉ vần vor.

Tiếng hò reo, tiếng vỗ tay hoan hô rầm rộ ở phía sau lưng. Phê nghĩ thầm: « Trời rết, đá bóng thế có đổi chết không? » Nhưng chàng nូm cười nghĩ tiếp luôn: « Hết! mình cứ trưởng ai cũng như mình, cũng nhìn đổi như mình! »

Phê xuồng đường, rẽ vào phố hàng Đầu.

— Mù à! con khỉ!

Một người đi xe đạp, để tránh Phê, phát lật vội xe đâm vào cửa hè. Phê đập lại cầu mảng bằng cái nhún vai lặng lẽ thứ hai, rồi cầm dǎi đi thẳng.

Lanh lảnh có tiếng rào: « Phán xôi phán xia! » Bắt giặc Phê học sáu taу xuống dây túi, ván về đồng xu, đồng xu cuối cùng của chàng :

— Phán xia! Phán xia!

Người bán lắc chừng không nghe rõ tiếng chàng gọi, tiếng gọi nhò nhè, yểu duối. Lần thứ ba chàng nhún vai lự nhủ thầm: « Chắc! Thôi, chàng ăn nứa. Thà đổi hòn. Chết ăn một xu lạc rang mǎn chẳng bô chua mõm! »

Vẫn cảm đồng xu lạnh trong tay, chàng mím môi nụ cười sung sướng :

— Ủ, phải đây! ta tìm ăn cái gì chắc đợ. Ăn lạc rang chỉ lồ đòi thêm! »

Mùi chả nướng lạt mạnh vào mũi. Phê dừng lại quay nhìn vào trong hàng cờm : « Những gói giò xanh, những chiếc chà tròn và vàng, những đoàn long lợn treo lủng lẳng ở cái lao mản ngắn. Trên ghế dài, hai người phu xe

ngồi ăn cơm chan, và xịp, coi bộ ngoan lanh quá.

Phê toan hỏi họ xem với một xu có thể ăn được mấy bát cơm, thì một người quay ra nhún nhác nhìn chàng :

— Thưa thày dì xe? Con ăn xong ròi dây ạ!

Rồi đứng dậy và lùa và lụa. Phê vội đáp :

— Không.

Và hổn thẹn rảo bước, đi một



quãng xa chàng mới kịp nghĩ đến cái cảnh khốn khổ của mình :

« Hir, thày với bá! Chả lối này không có gì ăn là thày tát, bò xác thay! Bữa sáng hôm nay là bữa ăn nhín đổi thứ ba của thày rồi. Ấy là chưa kẽm bữa điểm tâm buổi sáng và một bữa năm giờ của dân Hồng-mao. » Phê bật lên tiếng cười to.

Vì chàng nhớ lại những bữa

trà đầy đủ của một cặp vợ chồng nhà giáo sĩ Hoa-kỳ. Ngày ấy, Phê còn theo học ở trường Bảo-hộ. Chàng trú ở nhà một ông kú ga, phố Nguyễn-Trãi. Chiều thứ năm, chủ nhật đứng cửa sổ trên gác, chàng ló mó nhìn xuống cái vườn bên giáo đường. Nắng vàng giài bóng lá cây trên thảm cỏ xanh mài xén, trên cái khán tráng muốt phủ kín chân chiếc bàn vuông con, trên bộys phục màu hồng và cái

trên lưng tựa, đang hai cánh tay ra đỡ một hồi thực dài, rồi lim dim mắt như thiu thiu ngủ. Cái đài kú vắng lẩn lươn hiện ra, một quãng đời buồn lẩn vui.

Phê như lại tróng thấy cảnh sa sút thiếu thốn của cha mẹ, cảnh bơ vơ của mình. Không trả được tiền học, Phê phải bỏ trường, lang thang đi xin việc ở khắp các nơi. Một nhà ăn loát thuê chàng sửa chữa bìn in, lương mười đồng một tháng. Phê ăn cơm tro hêt bốn đồng, đẻ ra hai đồng tiêu vặt vanh, và góp tiền may quần áo, còn bốn đồng chàng gửi về giúp cha mẹ.

Phê làm mới được hơn một lìa cha chét. Phê xin phép chủ về tống lang cha, nhưng bị ôm nồng, chàng nghĩ quá phép mất một tuần lễ. Hôm ra Hà-nội thi ông chủ nhà in đã tìm người khác kế chán, và bùi chàng hãy đợi khi nào có việc sẽ lai mướn.

Trong lùi cõi hòn đồng bạc, Phê ở lại chờ, nhưng nhà trọ bắt mỗi tuần phải trả trước một đồng, thành thử sau bảy ngày, hết tiền ăn, chàng bị bà chủ trọ mời ra ngoài đường một cách quả quyết và tán nhẫn, vì bà ta biết rằng chàng đã mất việc.

Thế là từ sáng hôm qua, với một xu còn dinh túi, Phê đi lang thang trên via hè các phố.

— Một đồng xu! Hir, ta có một cái tài sản nhỏ nhất thế giới! Ký lục ấy khó lòng ai phá nỗi. Đến những người ăn mày cũng còn giài hơn ta! »

Vừa nghĩ Phê vừa cầm đồng xu lung trên bàn tay. Bỗng đồng xu rơi lăn vào gầm ghế. Phê hập hộp cùi xuống và tìm mãi mới thấy: « Trời ơi! Lí nữa thà mất! » Chàng vừa lop ngóp ngồi xuống, thì một người quê chong nang nhảy lên chia tay xin. Phê nimb cười chuối chát :

— Tôi không có đâu, bác ạ.

Rồi ngượng với người lân tát, vì biết người ấy đã nhìn thấy mình nhai đồng xu. Phê đứng dậy đi thẳng, vừa rảo bước vừa quay cổ lại nhìn người hành khất đứng nói lúu nhau. Phê phi cười nghĩ thầm: « Chắc bác ta đương nguyên rủa mình, vì bác ta cho mình là một thằng keo bẩn! »

Cái ý nghĩ ấy tự nhiên làm Phê vui sướng cái tiếng hát bài ca mà chàng thường nghe trê con và cả các anh phu xe huỷt: « Coi theo dieu,

## NGƯỜI ĐẸP

Cần sửa ngay: da trắng, mịn, tươi, tóc dài, ruộm tóc đen, lung và bạch kim, tóc rụng, tóc mọc, rụng lông, gầu, lùn lông mày, mì và mặt, nốt ruồi, hột cơm, giảm mả, tàn nhang, trắng cá, seо, vết, săn, gầy, béo, mồi son, răng trắng, thuốc móng tay, chân, phấn, kem, brillantine, chí tó, nước hoa v.v.. Loan hàng đặc biệt.

Xa giờ linh hóa giao ngán rất tiện. Hồi giê kẽm tem trả lời

Thuốc trẻ lại 3\$00 một hộp

Biểu hiệu CON HẾT (Oyster)

Leçons pratiques de massage, maquillage, etc...

Manières de beauté anglaises

Bán và chữa hỏi tại AMI 26 phố hàng Than Hanoi

HAIPHONG gút bán tại 100 phố Bonnal

La Chine est bien monotone, dit-on fréquemment...

— Anh Phê thích chí điều gì mà

hát nghêu ngao thế?

Phê quay lại. Một người đi xe đạp vào qua. Phê chỉ kịp nhận ra đó là một người chạy giày ở nhà in minh làm việc trước. Chàng toan gọi lại để đợi năm xu ăn bữa chiều, nhưng chiếc xe đạp đã bon chen một quãng xa. Chàng dèngh nhau với liên biếu, cái nhìn vui hỉu như là cái chỉ cố định của Phê để đáp lại hết mọi điều không thể trả lời bằng tiếng nói được.

Nhưng người chạy giày làm Phê chợt nhớ đến ông chủ nhà in. Chàng đi thẳng lời xuống, tuy biết chắc rằng thế nào ông chủ cũng trả lời như mọi lần trước, nghĩa là: « Chưa có việc, hãy chờ, mà nếu không chờ được thì đi tìm việc ở nơi khác. »

Cầu trả lời ấy quả thực Phê được nghe lần chẳng biết thử mấy, khiến chàng không giữ được cái mỉm cười mỉa miêng, vì vừa nhách cắp nồi ra, Phê sực hối có nghiêm ngay nết mặt lại.

Thấy Phê vor vẫn đứng lại nhìn vào trong xưởng, người chủ chau mày mắng:

— Đì, chí còn dứng đây làm gì?

Phê toan liền xin vội hao, nhưng ngưng quả không nói ra câu. Người chủ quát lùon:

— Đì ngay! Hay anh định rủ thợ đánh công thì anh bảo?

Phê nhoét một tiếng thở dài và chào quay ra.

Đến một lò nhà nguy nga, Phê dừng gót ngoài hàng rào sát đường vần vơ nhìn vào trong vườn. Những chậu sú, đòn sút, thông sú men xanh, men ngũ sắc bày lá liệt kín cả một khoảng sân, dưới cái giàn gỗ có hoa hồng leo. Phê lự nhủ thầm: « Một cái thống kia cũng nuôi sống mình được một năm », tuy chung chàng rõ già một cái thống giang lát là bao nhiêu tiền.

Trong một cái lều vây lưới thép rất nhiều, các giồng chum đập cánh, bay lượn và trên lối đi làt gạch khía, hai con công xòe đuôi màu.

Đứng trước công, cảnh mờ rộng, Phê lò mò nhìn thẳng vào trong bếp, lửa cháy đỏ tươi. Bên cạnh bếp, một cái chuồng chim bồ câu. Hai con chim non thô đầu ra cửa chiếm chỗ đồi ăn. Con mẹ từ mái nhà bay vút xuống. Hai con kia chui ra ngoài, đổi cảnh yếu rung rung đập. Tíke thi con mẹ lán lượn móm cho.

Ngâm hai con chim non béo mâm mảm, nhìnнич nhũng lịt, Phê tưởng ngay đến những nồi cháo thơm thường được ăn khi nhà còn sung túc.

Gửi lúc ấy tiếng bà chủ thết



dừng lại ruf ré nhìn vào trong sân, Không mồi ai qua lại. Phê tắc lưỡi liêu bước vào, lom khom cuối tim...

Phê đương bê cái cháu sít lên để xem đồng xu có vàng vào garn không, thì một người ở trong bếp đi ra rón rén đến gần lúm chất lây cõ áo chàng :

— May vào ăn cắp, phải không?

Phê đứng thẳng lên ốp áng :

— Không má, tôi lừa đồng xu.

— Đồng xu nào lái rời ở đây?

— Đồng xu của tôi.

— Đồng xu của may?

— Phải, đồng xu tôi nemvào.

Người kia phì cười :

— Đồng xu may nem vào?

Lúc ấy, cả bọn người nhà kéo ứa ra, xầm xít quanh minh Phê. Bà chủ đứng trên bao-lon thét hỏi :

— Cái gi thế, chàng may?

— Bầm bả, mới tháng ăn cắp; con vừa bắt được một thằng loan bê cái cháu sít.

— Thế à? Biệu cõ nó lén bôp!

Phê cố phản trăn, nhưng mồi lời chàng nói ra, người ta chỉ đáp lại bằng một cái lát hay một quả dấm. Về sau chàng dèngh đứng im để mặc cho người ta trói và điều len số cảnh sát.

Tối hôm ấy, Phê được ăn bữa cơm đầu tiên, sau hai ngày nhìn



mình sung sướng hơn, giàu có hơn bá to nứa, là mình có thể cho bà đồng xu cuối cùng của mình. May cho. »

Phê vừa thia lia đồng xu vào trong sân vừa nói lên tiếng :

« Cho đây, Chốc nữa xuống thăm vườn cảnh lim thắc lại không sướng mê tai ! Hurray ! có biết đâu rằng đồng xu ấy là cả một tài sản của một.., mồi thư sinh giàu lú tuồng, giàu lòng lâm phúc ».

Khoai trả về cái cùi chì anh hùng và phì thường của mình, Phê thọc tay vào túi để nghênh ngang, miêng se sẽ huýt cõi. Nhưng vừa dì được mươi bức, chàng nghĩ ngay đến cái cùi chì diễn rò : « Ô hay ! sao mình lại ngông cuồng thế nhỉ ? Một đồng xu ! sao mình lại phi của thế ? » Rồi Phê quay lại đê nhặt.

Trước khi qua công, Phê còn

dời, bữa cơm nhà pha. Chàng vui vẻ nghĩ thầm :

« Thế mới biết công dụng của đồng xu to thure !»

Khái-Hưng

## Cầu Ô

Tìm việc làm

Còn một người, thê cảng raquelie lách ngắn, lùm qua nhiều nơi, có chừng chi. Luong cao. Tôi

139, rue des Changeurs, Hanoi

Cô bằng tay. Muốn tìm một cô day dạy học tối ở tư già. Tôi M. Tôn-thất-Tiền, 84, rue Jules Ferry — Hanoi.

Trẻ tuổi. Tốt nghiệp trường kỹ nghệ thực hành và có cả bằng cầm tài ô tô, muốn tìm một chỗ làm. Địa xá cũng được. Viết thư, hoặc đến hỏi M. P. V. chez M. İlhan, 14, rue Tien Tsin — Hanoi.

Trẻ tuổi. Cô bằng Thành-enburg, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư già để có thể học thêm. Tôi M. Nguyễn-thượng-Dai, 15, rue de Tam-Thuong (étage) — Hanoi.

GIÁ MỘI ĐÔI TƯ :

3\$50 TRỎ LÊN



Giày kiểu mới mùa bức 1936 bằng vải thông hơi, đi rất mát chân, đe và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đồng-dương tại hiệu

VAN - TOAN

95 — PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và là mắt chửa dầu cổ. Có catalogues gửi đi các tỉnh

# TÌNH THƯ'

TRUYỆN NGẮN của THANH-TỊNH

**D**ÈM ẩy trăng sáng lâm.  
Mẹ tôi bảo chúng tôi dem  
ghế bàn ra sân để học  
cho mát. Một cơn gió  
thoảng qua, ngón đèn lại được  
dip phun vài lớp khói lên không  
và hắt ra những hơi nồng khô thở.  
Mẹ tôi yên lặng ngồi khán áo bên  
em tôi. Thỉnh thoảng mẹ tôi lại  
nâng tay dưa cấp kinh để ngay  
ngắn lại trên sống mũi. Em tôi  
ngồi nghe mẹ học, mình chồm tôi  
ngả lui, làm lung chuyền cả cái  
ghế đang ngồi. Tôi thì đang hi  
hoáy về lại cái bình mực đã mẩy  
hôm bô giờ.

Ánh sáng trăng êm dịu xuyen  
qua mây tâu lá chuối rồi nhẹ lõa  
trên chiếc bàn chúng tôi mấy bóng  
đen lớn luôn luôn xao động. Mui hương  
bên gián hoa lý bay ra  
thơm ngập ngạt.

— Rắn là một loài bò... è... a...  
Rắn là một loài... rắn là một loài  
bò...

Nhé câu học của em tôi hoi la  
tai, mẹ tôi từ từ lấy cấp kinh xuông  
rồi mỉm cười nhìn em tôi chong  
choc. Dưới nhà bếp lại dưa lên  
một nhịp cười khúc khích của vú  
Bảo và thằng Lé.

— Ai dạy con, rắn là một loài  
bò?

Tiếng học của em tôi ái lả  
me tôi hoi, nên nó vẫn diêm nhiên  
ngồi học :

— Rắn là một loài bò... è... a...  
Rắn là một loài bò... Sát không  
chán... è... a... Sát không chán...

Cả nhà phả lèn cười. Ngày lúc  
ấy ở ngoài công cung hưởng lên  
một dip cưới của ai nghe rất trong  
trேo. Hai con vẹt vỗ ra sủa. Mẹ tôi  
cất tiếng hỏi :

— Chị Sương đấy phải không?  
— Vâng!  
— Đi đâu mà khuaya thế?

— Bác chưa ngủ à! Em Thành  
có ở nhà không?

— Chị bảo nó đi đâu mà không  
ở nhà...

Rồi mẹ tôi hỏi thằng Lê ra môt  
công.

Sương vào.

Hai con vẹt nhận được người  
quen nên không sủa nữa.

Chị Sương là con gái bác lý  
Hoàng, năm ấy mới mười bảy

tôi thường rủ nhau lén tận  
ga Hò-a-An để xem xe lửa chạy.

Gà này nằm ở giữa quang đồng  
bát ngát, xa xa mới thấy một ngôi  
nhà nền trống buồn bã lâm. Sở dĩ

«Nhà nước» dựng lên cái đài  
xuyên qua huyện Sơn-hải cách ga  
gần lâm cây số. Lần nào đi học về  
chúng tôi cũng gặp chị Sương gánh  
gạo lên dò bán.

Chị Sương tối hôm ấy ăn mặc

Một dip cưới tháng thản tự nhiên  
của lâm có gái quê lúc được nghe  
một câu truyện gì hơi ngộ nghĩnh.

Em Thuyền tôi ngược mắt nhìn  
chị Sương cười rõ bỗng nhiên  
chẳng ôm bụng cười theo. Một lúc  
sau em tôi tươi tỉnh hỏi :

— Chị Sương đem quà gì cho em  
dấy?

Chị Sương lại nói dưa thêm một  
câu và lại lấy thân áo trước bit  
miệng cười khúc khích. Một mớ  
tóc đen mướt lòa xuồng, che khuyết  
nửa trán của chị. Mẹ tôi tươi  
tươi bảo :

— Chị Sương chắc hôm nay có  
ai đi hỏi nên mới vui vẻ thế.  
Tháng Thuyền xin chỉ mia đi,  
chẳng sau chị ấy đi lối chồng thi  
kho xin tắm dây!

Thôi cười, chị Sương nhẹ cù  
đầu xuống đáp:

— Bác thương thi dạy thế, chử  
oi thêm gi những con gáu què!

— Nhèo gáu què như làng  
minh thi hiền lâm chí Sương a.  
Từ từ ngày nhà nước bắt con  
đường sắt đi qua làng minh, con  
trai trong làng é vợ là thường  
chứ con gái thi toàn di lấy chồng  
thông thẳng kỵ ở các tinh lán.

— Thát vay không bác.

— Sao không thật! Năm ngoái  
chị Hồ chẳng lấy ông đốc trưởng  
Mỹ-lý đó tr. Còn chị Viêm con bác  
cả Lai thì dã có thày dạy tháng  
Thuyền sắp đến hỏi.

— Lam sao bác biết được.

— Lam mới đóng cho người ta

ma không biết thi chị bảo còn ai

biết hơn nã.

Câu truyện sắp kéo dài ra nã  
thì bỗng mẹ tôi sực nhớ chị Sương  
nagy giữ vân đứng nên vội nói lớn :

— Ay chết, vó tình tai để khách  
đến chơi đứng mỏi chân. Thuyền



tuổi, người lính nết dùu dáng dáng  
lèu và ăn nói có duyên lâm. Chị  
ấy ở cách nhà tôi một xóm không  
thường đến chơi luon. Lần nào  
qua nhà chị cũng nhớ đem quà  
đến cho chúng tôi. Vì vậy mà  
thành thói quen. Mỗi lần chị qua  
lại không chịu để cho chị về. Năm  
ấy tôi học lớp ba trường Mỹ-Lý,  
còn em tôi thì học lớp năm. Mỗi  
ngày tan buổi học chiều, chúng

nurse các cô gái quê lâm dáng ở  
miền Trung : áo vải trắng dài,  
quần lanh den, đi chân không ;  
nhưng trông người chị xinh xắn  
nhanh nhẹn lâm.

Chị Sương đến tựa bên bờ  
chỗ lối rẽ nhìn em Thuyền tôi  
cười béo :

— Rắn cũng là loài bò nãa em  
Thuyền à? Thế mà chị cứ tưởng nó  
là loài trâu.

Nói xong chị Sương lại cười.

## Sách mới xuất-bản và

### 3 thứ sách đã in trọn bộ

Thập-bát-thiến-lâm Đài-Kiem-hiệp — Là bộ Kiêm-hiệp hay nhất, không  
huyền hoặc, đều căn cứ về khoa-học hiện tại. Cò dù hình vẽ để dạy các  
môn vở và binh khí cung-cầu, cung-cầu thuật phi hành, luyện kiếm, cách chè rượu mè  
hòn v. v. Do Sơn-Nhan dịch thuật dà có số 3 (số 1 già đặc biệt 1 xu —  
16 trang lòn)

Ba thứ sách đã in trọn bộ (không bao lẻ nã) 1. Hai bà bà Trung Thành giặc — Chuyện  
tâm-ty, hùng-tráng vở cung, có 24 hình vẽ, dày 380 trang lòn, bìa dẹp. Giá  
Sieu soan. Giá 0p.50

2.) Vua bà Triệu-đa đánh Tia — Chuyện hay nói khán xiết, có 14 hình vẽ, dày  
224 trang lòn, bìa dẹp. Giá 0p.50 (Tứ-Siêu soan)

3.) Bát-sát hiệp đối chúa Hùng-Lâm — Là bộ vở-hiệp dà nói tiếng là «tuget  
hay». Dày 800 trang lòn, bìa dẹp. Giá 1p.50. Có nhiều tranh vẽ (Trúc-Khé-dịch)

Mua buôn, mua lẻ, thư, mandai dè cho nhà xuất bản nhà sau sau :

Nhật-Nam-Thư-Quán, 102 Hàng Gai — Hanoi

### Nước hoa nguyên chất

#### HIEU CON VOI

1 lo. 3 gr. 0p20. 1 lâ. 1p60  
1 lo. 6 gr. 0.30. 1 lâ. 2.50  
1 lo. 20 gr. 0.70. 1 lâ. 6.00  
1/2 kilo. 8.30. 1 kilo 16.00  
**PHUC - LOI**

1 — Paul Doumer — Haiphong

HANOI MM. Ich-Long 43 Rue des Paniers  
Thien-Thanh Pto Khach  
Quang-Hung-Long Rue Sarrant  
Phuc-Thinh 7. Rue Gio-Long  
Lé-thura - An-hien Quang - hung - Long  
Pham - h - Huyan 36. Rue Sablonne



con vào nhà rinh chiếc ghế ra ngoài.

— Được bác bà mặc chán.

Em Thuỵ tôi oàu àha một lúi lâu mới hi hực rinh ra một chiếc ghế đầu. Chị Sương thấy vậy đến đóng ngay lúy ghe rồi nhanh nhẹn đến đặt ngồi gần một bên tôi. Đoan chí cát tiếc hỏi :

— Em Thành không dì nghe hát già giao bén xóm Bầu a.

— Điều mà Thành em sợ lắm, và lại chắc tôi hôm nay thế nào thằng hèn học em cảng có đi xem...

Ngẫm nghĩ một lát tôi lại cười nói tiếp :

— À, chị Sương này, bắt đầu từ hôm nay chị hãy gọi em bằng cậu cho oai, vì sang năm em đã dì thi bằng Yếu-Lực rồi đây!

Chị Sương tuy không biết dì thi bằng Yếu-Lực là gì nhưng cũng muốn làm vui lòng tôi :

— Ủ thi cậu Thành. Chị muốn nhớ em một việc này.

— Lại còn em !

— À quên, nhớ câu một việc này.

Chị Sương đưa mắt nhìn me tôi, tưống lự. Sau thấy me tôi vẫn ngồi yên khâu áo, chị mới kẽ miệng sát tai tôi bảo tôi :

— Cậu có biết thầy xép-gakhông? Tôi vố linh nói lớn :

— La lung gi thầy Xuân mả lôi không biết, chỉ cung quen với thầy Xuân à?

Lần này chị Sương dỗ bừng mắt tên rồi áp ứng nói như người hoảng sợ :

— Rõ câu Thành khéo nghiên cứu quá!

Mẹ tôi cúi đầu, nhìn chỉ Tám trên đôi vòng kính, doan mỉm cười:

— Ủ, thi tháng Thành nghiên cứu tháng gi, để cho chị Sương then!

Nói xong me tôi bảo em Thuỵ em đi ngủ, và cảng đứng dậy lăng thảng di theo sau nó vào nhà. Chị Sương ngưng nghiên :

— Bác cảng di vào ngủ à... Sao bác không cho em Thành di ngủ luôn thè...

Mẹ tôi quay lại cười :

— Tôi vào uống nước, còn thảng

Thanh thi đê nó học thuộc xong bài trường dâ !

Nói vậy chú me tôi ở nhà thường luân trong nhà không chịu ra. Chị Sương ngồi yên lặng một hồi lâu mới dìu lời bảo tôi :

— Em Thành a, lúc chiến thắng Xuân có nhó anh lon-ton đưa cho chí một phong thư, chí không biết quốc ngữ nên mới qua nhờ em đọc hộ.

Chị Sương kéo trong túi yếm ra một cái bì màu vàng gach, doan lách hai ngôn láy gấp trong bì một mảnh giấy gấp tư đưa ra cho tôi. Tôi cầm thận mở tờ giấy trài bàn rồi chăm chú đọc :

Em Sương

Trông em tôi yêu lắm. Không đêm nào tôi không móng thấy em. Nếu em cung đồng bệnh lương tú như tôi, thì em nói thật, dì tôi mượn người đưa tận nhà thấy mẹ tôi xin em.

Người yêu em : Nguyễn-Xuân

Chị Sương chống cảm ngồi yên lặng, hai mắt đâm đâm nhìn lên cao giờ khuga dàu qua lại. Ngoài dường lúy áy vắng lặng, chí thỉnh thoảng xa xa đưa lại voi tiếng chí sủa lén trời hay những nhịp đều đều của mây chiếc vòi giã gạo.

Chị Sương bỗng giật mình nhìn tôi.

— Em Thành đọc xong rồi à? Còn nra hết?

— Hết rồi.

— Hai trang giấy mà chỉ có thế thôi à? Thôi em chịu khó đọc lại cho chí nghe một lần nữa.

Lần này nghe tôi đọc, chị Sương mặt may nở ra dần rồi láy phong bì đang cầm trên tay che miệng cười chum chím. Tôi đọc xong. Chị Sương láy láy phong thư lật qua lát lại trên tay một hồi lâu mới nghiên đầu về bên tôi se :

— Em Thành a, em viết hộ cho chí một phong thư trả lời, sáng mai chí sẽ cho em năm xu.

Tôi thấy kiếm được tiền mốt

chắc dè đáng quá nên tự nhiên hối lòng sung sướng. Nhưng tôi còn già và nai thêm :

— Thế thi thích quá nhì, em có tên em sẽ mua can sáo của tháng Lê, nhưng năm xu thi không đủ; chí cho em một báo, em sẽ gâng viết thư cho chí bằng chữ thật tôi. Nào chí đọc cho em viết đi...

Tôi xé trong quyển vở viết một tờ giấy rồi lén lồng cầm viết chờ chí Sương đọc. Nhưng chí Sương thử mãi đâm đâm nhìn tờ giấy như muỗi, thi hồi phái dàu bày những câu gi, ý gi trên mảnh giấy mới mong thầy Xuân thâu rõ nỗi lòng.

Tôi tưởng chí không nghe tiếng nên nhắc lại một lần nữa :

— Kia chí đọc cho em viết!

Chí dùi gióng bông tôi :

— Nói se se chí... Bắt đầu em hãy viết : Thưa Thầy Xuân... à, hay em viết là... thưa anh Xuân, cho thán mệt hơn...

Tôi cẩn cù nắn nót viết ba chữ ấy thật tôi, doan ngực mât tên chí Sương hô n主公 :

— Gi n主公 chí !

Chí Sương đưa lưỡi liếm môi trên môi tôi, doan bàn khoán trả lời :

— Thế em đặt hộ cho chí có được không ?

— Được lắm, nhưng chí muốn nói gi với thầy Xuân ?

Nói xong tôi ngồi thẳng người lên, chống hai khiu tay lén bẩn, miêng ngâm đầu cán bút, nhìn chí Sương ra dáng một người thao nghề lâm. Côn chí Sương thi như so-eap mắt tôi nhìn chí, đoán biêt ý muốn của chí, nên e lệ cùi đầu xuống đáp :

— Em se nói chí gửi lời len thám thày mạnh giỏi, chí mừng. Nếu thày không kẽ gi chí que múa thi chí hứa se tron doi theo thày hứa hứa.

— Chí muốn tự xưng chí bằng tôi hay bằng em ?

— Bằng em thi nghe linh tú hơm chí. Phải không chí Sương ?

— Ủ thế cũng được.

— Bằng em thi nghe linh tú hơm chí. Phải không chí Sương ?

— Ủ thế cũng được.

— Chí Sương lâng lâng ngồi xem

ngồi viết tôi di qua lai tòng nél một trên mặt giấy : Trong người chí hồi ức ngâng thơ như một đứa trẻ. Chỉ chóng chọc nhìn tôi viết ra vế kinh cần lâm. Có lẽ chí đã cho mây gióng chữ nguyệt ngạc của tôi là những lời nói thăm kin của tâm hồn chí, của bao nhiêu điều trước muôn mơ màng của chí.

Một vật ở trong cõi yên lặng. Bỗng xa xa đưa lại tiếng cỏi thé dài của chuyên xe lửa đêm chạy ra Bắc. Chỉ Sương nghe tiếng ống ra chiều sung sướng trầm ngâm như người được nghe khúc dan hay. Chỉ cầm tay tôi bảo ngừng viết rồi ngọt ngào :

— Nàng em Thanh a, giả nói thêm câu này như ý chí nghĩ thi hay nhi... Nhưng nói như thế có được không ? Chí muốn nói rằng mỗi khi nghe tiếng cỏi tàu dâng xa... nhất là trong những lúc đèn, vắng vẻ, thi thế nào chí cũng nhớ đến thầy Xuân... Em liệu viết hộ chí thế.

Thế là bắt đầu từ đó tôi đã trở nên một viên thu ký bé con của chí Sương rồi. Một viên thu ký đọc thư linh và thag chí trả lời lại.

Theo tri non nót nhưng sớm I hồn của tôi từ hồi ức, thi cuộc tình duyên bằng thư của thày ký ga với cô gái quê cáng ngày歌唱 đâm thám, mặn mặn. Những lời tha thiết chân thực của thầy Xuân giờ cảng khui cho chí Sương cảm động và nói ra những cảm mộc mạc nhưng không thiếu gi những tình từ đep dẽ của môt tấm lòng sung sướng vĩ yêu đương.

Chí Sương một đời lần tiếp được lời nản nỗi của người tình và cũng một đời lần hẹn hò chờ thày Xuân gặp mặt. Nhưng cuộc gặp gỡ vẫn không ra ngoài «khôn phép» vì thày Xuân là người dân cảng như chí Sương là người chín chắn: hai bên rắp định chờ đợi hạnh phúc chán gối cho đến

(Xem trang 627)

MỘT LÀI

PETROMAX

N 826 — 300 bougies

1 litre dầu đốt dâng 12 giờ

N 821 — 200 bougies

1 litre dầu đốt dâng 18 giờ

N 900 — 100 bougies

1 litre dầu đốt dâng 26 giờ

Chỉ có thể dầu n N 300 bougies

Sáng 300 bougies



## Đèn MANCHON kiểu mới rất tôi lâu

Đèn hiệu PETROMAX n 824 N ĐĐT BẰNG DẦU LÚA

SÔNG BẰNG DẦU LÚA  
Chang càn phái dâng đèn dầu alcool mà sáng như trước nra

Hiệu đèn Petromax n 824 N mới phát minh t i bên Đức

Ai thấy cũng đều khen ngợi và cùng mày-mặc giảm-dì

đou-su dùng rồi có thể sira lây một anh minh direc

Cách đốt rất đễ; eo sán ống bơm để chia dầu lửa đâm luân trong bình đèn, khi nêu sáng, ché đay dầu lửa vào ống chia rồi chí cần bơm cỏ 9 hay 10 cát lít cỏ dâu dâm trên lén chô để súng, trong lúc sáng ngon lửa cảng xanh biếc như nến. Khi dầu alcool chia không có khói, một lún ché dầu vào ống chia có lúc sáng được mưu máy-kia

Đèn Petromax n 824 N là kieu đèn rất lich-sit, linh-xia, không kieu

đèn nào bằng, không hao dầu, không sợ chue-chic dien gi

Đèn Petromax bán ra đều có bảo kiết luân luon

Établissements DAIEICH

Chuyên mua bán các loai đèn danh tiếng và đèn phun-tieng các loai đèn đều có đủ  
N 29 Boulevard Tống-Dốc-Phat-trang — CHOLON

# ICIA ĐÌNH

TRUYỀN DÀI của KHÁI HƯNG

(Tiếp theo)



ẤN dẫu, Bảo tò mò  
nhìn anh rẽ và tìm  
hiểu ý nghĩa câu nói  
của chàng. Lúc ấy  
Minh từ bỏ áo di  
lại, gọi :

— Anh An ?  
— Cái gì đấy, cậu ?  
— Nhà có cầu cầu không, anh ?  
— Không, cậu ạ.

Ngừng một giây ngẫm nghĩ, rồi  
chẳng nói tiếp :

— Độ trướt chị còn thích cầu  
cả thi anh vẫn có hai cái cắn cầu,  
buổi chửa hoi vợ chồng thường  
ra ngoài gốc sung buông cầu.

Bảo hỏi :

— Thế bây giờ ?  
— Bây giờ... Bây giờ... chị  
không thích cầu cả nữa, nên hai  
cái cắn chúng nó vứt đâu chẳng  
biết. Nhưng nếu hai em muốn  
cầu thi anh bảo di mua lưỡi cầu  
chỉ một lát là có.

Mình vui mừng :

— Vâng, anh bảo di mua lưỡi  
cầu ngay cho. Cái áo của anh  
rõng như một cái hồ nhô.

— Hồ Hoàn-kiếm của anh đây !

Bảo hỏi :

— Cố lè anh thả cá ?

— Chính. Vì thế, các em chỉ  
buồng cắn là được cá.

— Ô, thế thi thích nhỉ ! Em cầu  
thi với anh Minh nhé ?

An chỉ ra lệnh một câu, tức thi  
người di mua lưỡi cầu, người di  
chặt cần tre, và không dãy mươi  
năm phút, đã xong bốn cái cần  
dai và mềm. Và ba người vui vẻ  
đi tìm nơi có bóng dâm.

Nhưng hình như không ai  
trởng đến cầu. Minh chẳng một  
lúc nào ngó tới cái phao, tay bắt  
chi, tay quyền sô hùy hoای ngồi  
về hết góc ao này đến góc ao nọ.  
Thỉnh thoảng, Minh lại ngừng  
lèn bảo anh rẽ :

— Cái áo của anh đẹp quá !

— Thế à, cậu ?

An trả lời vẫn vơ ví chàng  
đương thuỷ thuỷ ngủ, lung ngâ  
tura gốc cây sung, chàng đáp lên  
những mảnh rễ sung xù-xì.

Còn Bảo thì hăng chóng tay vào  
cầm nón suy nghĩ trên cái ghế  
đá dài đặt bên cây ổi, ngon rướm  
ra ngà xuống mặt nước. Thót  
niên nàng đứng dậy lai gân chỗ

An, và hỏi chàng :

— Hình như anh có điều gì tự  
lự, phải không ?

An ngồi dậy hỏi lại :

— Sao có biết ?

Bảo nhìn An, lắc đầu :

— Thế mà em vẫn tưởng anh  
chị sung sướng lắm đây.

An cười :

— Sung sướng thì vẫn sung  
sướng !

— Sáng hôm nay lúc ngồi trên  
xe lửa, em cũng bảo anh Minh

gia-dinh ra kè qua loa cho nghe.

Bảo phản nán :

— Em không ngờ chị Nga mù  
lại lè được. Thế mà nghe chị ấy  
nói thi ai không tưởng già đình  
anh chị là một già đình hoàn  
toàn ?

An thở dài :

— Gia đình !

— Để em khuyên chị hộ anh nhé ?

An vội gật :

— Ấy chớ ! Tôi xin cô. Đề vây  
thì còn được cái tử tế, cái vui vê

Tốt bụng thì có tốt bụng  
thực !

— Chả bao giờ em quên được  
những lời anh chị bám với thầy  
me họ em...

Bảo nói thế là vì nàng nhớ ơn  
vợ chồng An đã giúp việc nhân  
duyên của nàng.

## XII

Bảo thấy hiện ra giọng  
mặt sáng sủa, thông minh của vị  
hôn phu, và cả một thời kỳ vãng  
hai người sống gần nhau, dù  
ngược với nhau.

Ông phủ Bảo và ông tham  
Toản là đối bạn thân từ thuở  
nhỏ, khai hai người cùng học chữ  
nhو một trường. Rồi để bạn ra lại  
theo đuổi khoa bảng. Toản đi học  
dám ba chữ tây, và xin được bồ  
thư ký phủ. Về sau vua làm việc  
vua học lầy, Toản thi đậu thông  
ngón, rồi chẳng bao lâu được  
tín hiệu tham.

Trong khi ấy thi Bảo đã đậu  
phó bảng và được bồ ra tri huyện.

Một độ, Bảo làm quan ở cùng  
một tỉnh với Toản. Vì thế, chẳng  
chủ nhật nào hai người bạn  
không đến chơi nhau, hoặc Bảo  
lên tỉnh lị, hoặc Toản về huyện  
nhà. Và niềm lần Bảo lại đưa  
con gái út đi theo, cũng như  
Toản đưa Hạc, đưa con một của  
chàng.

Ngày ấy Hạc mới tám tuổi và  
Bảo mới lẻ năm. Hai đứa bạn  
nhỏ thân yêu nhau, nó dừa với  
nhau ở vườn hoa trước công  
dường huyện, ở vườn rau phía  
sau bếp. Hạc nhỏ cà-rốt, hai đứa  
chuột gặt cho bạn ăn, cắt giấy  
làm đồ chơi tặng bạn...

Rồi bằng di hồn mươi năm.  
Trong thời ấy, ông tham Toản  
đổi đi một tỉnh xa, nên hai nhà  
lì khai gập nhau.

Một hôm vào hiệu Gô-da, Bảo  
gặp Hạc, và nhận ngay được  
chứng. Hai người vui mừng trò  
truyện, hỏi nhau về việc hiện  
thời, và cùng nhau ôn lại những  
kỷ niệm thời thơ ấu.

Trong khoảng hai năm, Hạc  
và Bảo nói lại tình bạn xưa. Và  
tình bạn chẳng bao lâu trở nên  
tình yêu. Hạc không dám ngó lén  
đến yểm với Bảo, viết cho bạn một  
bức thư. Bảo đáp lại cũng bằng



thể. Thực em không thể ngờ anh  
chị không sung sướng được.  
Vâng, anh chị con thiếu một thứ  
giả dối khi có anh em đến chơi,  
chứ nếu có nói cho chị biết, thì  
không những chị giận tôi, mà chị  
con ghét lấy cả tôi... Tình nết nhà  
tôi xem chừng khó sá sưa đổi  
được.

— Giả chứng em cứ về chơi anh  
chị luôn, thì chắc anh chị đỡ xô  
xát nhau... Nhưng tình chị em  
ngày xưa có thể này đâu ? Mả chị  
em lót bụng lắm, hẳn anh cũng  
biết.

Thấy em vui lòi lòng thường hại  
minh, An buôn rầu đem truyện

một bức thư để gục bạn đến hỏi nàng làm vợ. Nàng lại khôn ngoan xui Hạc nên như vợ chồng An ngồi lời nói trước với cha mẹ mình.

Hạc làm theo lời Bảo dân. Vợ chồng An vui lòng nhận lời giúp ngay. Ngày chàng mới về làm re

há miệng mà mai rắng nhà chồng nàng không phải là một nhà quý phái. Nàng nghĩ thầm: « Ngày giờ chị em tử tế với nhau yêu nhau như chún như tay thực. Nhưng biết đâu mai kia nếu nhà chồng nó thản thể, bách dịch hơn nhà chồng mình, nó lại không



nha ông ăn Bảo. An đã đến Bảo, nay nghe Hạc ngỏ ý muốn nhờ làm mối, chàng ấy làm mừng thầm cho có em và Chàng biết chắc rằng cấp vợ chồng ấy sau này thế nào cũng duổi hưởng hạnh phúc, vì, một là ha người quen nhau, yêu nhau ngay từ thủa nhỏ, hai là ngày may hai người cùng ứng thuận hứa nhau.

Nga lại nghĩ khác. Nàng yêu em hơn hết cả các anh em khác. Nhưng không phải vì tình yêu mà nàng muốn giúp việc nhân duyên của em. Biết rằng già-dinh Hạc có nhiều truyện chàng hay, Nga muốn Bảo sẽ về làm dâu cái già-dinh ấy để sau này em khỏi

coi mình như rong như rác?» Nàng liền ngỏ ý với chồng, vả có giàu không cho chồng biết, cài ngực cảnh của nhà Hạc. An tâm và thành thực khen vợ, rồi cũng về làng Đống đê hâm với ông ăn, bà ăn.

Ngay bữa cơm đầu, An đã gợi chuyện nói đến Hạc. Ông ăn hỏi:

— Hạc nào, có phải thằng Hạc con ông tham Toàn không?

Nga vội đáp:

— Vâng, báu thay anh ấy đứng đắn, chăm học lắm. Đỗ tú tài xong, anh ấy vừa xin vào học trường thuốc.

— Sao có biết?

(Còn nữa)

## TẾT NGUYỄN ĐÁN

Hội-hợp bạn-bè và người trong họ, tổ-chức những cuộc khiêu-vũ trong gia-dinh vừa sang-trọng, hợp thời, và đỡ tốt hơn là tiêu-khiêu bằng con-bài lá-bać, hư của hại tiền, giâm già-tri người và mứt sứt khỏe nữa

J. DOD khiêu-vũ-sư 12 phố Nguyễn-Trãi (cạnh bến hàng Da)  
**HANOI**

## TÌNH THƯ

(Tiếp theo trang 625)

ngày cưới xin hẳn hoi.

Cứ vậy trong gần hai tháng trời những câu nhở thương, những tiếng tình tr, với bao nhiêu nỗi vờ vui đối với người khác nhưng ráy vị với chí Sương, tôi đều đón qua và tôi là người chép lại. Tôi vội lén mà đã làm cái việc của ông ta chấp nốt cho hai người yêu nhau.

Nhưng chí có một điều làm tôi vui thích hồi bấy giờ: là mỗi lần chí Sương nhớ tôi viết thư là một lần chí để vào tay tôi dăm xu:

— Cho em tiền để mua sáo.

Tôi mua một con sáo mà tôi vẫn thích và nói với bác xá Lân ở cùng xóm bắn chịu cho tôi: một cái lồng son son rất đẹp, tôi sẽ gop trả dần.

Bác xá thuận cho mua. Tôi tình trước chừng một tháng nữa, nếu chí Sương nhớ tôi viết thư luôn, tôi sẽ dùi tiền góp hết.

Vì thế mà trong chừng chí Sương lâu không đến là tôi lại nóng lòng mong. Rồi đến mấy tuần cuối tháng sau, thấy trong thư thay Xuân nói đến việc song thân ở Bắc gọi về để chờ cor, một cụ Tuần, chí Sương dáng mặt au sầu, bảo tôi viết cho thấy những câu nghe ảo não lắm.

Chị Sương không hờ hờ như trước nữa. Mỗi lần chí cầm thư đến lại bắn khoán to ngọt như đứng trước một tai nạn sắp xảy đến chô mình.

Tôi tuy ái ngai dum, nhưng khi tôi viết thư trả lời xong, chí cho tên là tôi vui vẻ.

Con sáo ngắn của tôi cũng như cỏ ý mong chí đến và mỗi lần thấy bóng chí là lại kêu mùng và nhảy nhót rít rít trong lồng. Con vật cũng biết rằng sau mỗi lần chí Sương qua nhà tôi là nó lại được tôi mua cho nhiều thức ăn và chăm chút no hơn những ngày khác.

Nhưng qua tháng sau, đã hai tuần, chí Sương không đến nhà tôi nữa. Bác xá Lân thấy tôi không liên lạc đã hỏi khen nhặt định đưa tiền lại và đem cái lồng chim về. Từ đấy con sáo ngắn của tôi phải chịu ngứa ngoài trời sương lạnh. Đêm nào trời mưa nó lại rít lên kêu như than oán căm hờn. Con chim sáo của tôi ngày một rạc đi mà tôi không làm sao được.

Rồi một đêm trăng, chí Sương lại qua nhà tôi giữa lúc chúng tôi đang ngồi học ngoài sân như mấy tháng trước.

Lần này tôi trông người chí Sương bơ phờ lạnh lẽo lắm. Chí lẩn đến bên tôi, rời rạc nói từng chữ một,

— Tháng Xuân di ra Hanoi rồi em Thành n.

Tôi nghe câu ấy như thấm đầy nước mắt, trong lòng thương cảm một cách rất khết tha.

Ngay lú áy tiếng còi chuyền xe lửa đèn ra Bắc lái rùa lên lạnh lạnh ngoài quang đồng xa mờ hồ, vắng lặng. Chí Sương đóng long bụng mặt khác. Thấy vậy tôi cũng mủi lòng nice nở khóc theo.

Chí Sương chậm nước mắt nhìn tôi thương hại:

— Em cũng buồn cho duyên số chí à?

— Con sáo ngắn của em chết rồi chí Sương a.

Nói xong tôi lại khóc lớn hơn nữa.

Thanh Tịnh

## TRƯỚC ĐÂY MỘT THÁNG NGƯỜI TA BÀO TÔI LÀ DA CÓC



Bây giờ da dẻ tôi  
rất mịn màng  
mềm mại

Có hàng nghìn phụ-nữ trước kia mướt da rát là xấu sa mà chỉ theo cách giàn niên này trong cổ 15 hòn mà đã được mướt da sáng sủa và mềm mại. Dã ба lầu nay những nhà chuyên môn nghiên cứu và đã khuyên nên lấy dầu olive chế riêng hòa với kem mà làm cho da được trong trẻo những thứ ấy hiện bây giờ trong Crème Tokalon màu trắng (không nhòn), có es. Chất ấy ăn vào lỗ chân lông làm tan những bụi bám cấu sấu vào & trong lỗ chân lông mà sà-phun với nước không thể nào rửa sạch được. Những tàn-nhang cũng mất. Crème Tokalon màu trắng có những chất bồ-lan nhưng lỗ chân lông nhỏ ai, da dẻ được tươi, sáng sủa và mịn màng. Dùng thử Crème Tokalon màu trắng sẽ được kết quả mịn màng, mịn không sờ trắc được.

DAILY

F. Maron A. Rochat & Cie  
45-47 Boulevard Gambetta HANOI

# Hội Vạn-quốc Tiết-kiệm

HỘI TƯ BẢN CHIỀU THEO NGHỊ ĐỊNH NGÀY 12 THÁNG TƯ NĂM 1916

Vốn của hội đã đóng tất cả là : 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp.

HỘI QUÂN

7, Avenue Edouard VII Shanghai

QUẢN-LÝ CÔI ĐÓNG-PHÁP  
26, Chaigneau Saigon

Số tiền dự trữ tới ngày 31 Décembre 1935  
về bên cõi Đông-Pháp mà thời : 2.022.045p.37

Tiền cho vay trong cõi Đông-Pháp  
để đảm bảo số tiền đóng vào hội kè trên : 2.124.258p.73

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIÈM MỚI NGÀY 28 DÉCEMBRE 1936

CHI NGÂN HÀ

26, đường Chaigneau Saigon

CHI NGÂN HÀ  
8 ter đường Tràng-Thi Hanoi

CHỦ TỌA : Ông SOULET Quản-lý Pháp Hoa Ngân Hàng

DỰ KIẾN : Bà NGUYEN-THI-BAY và ông NGUYEN-KHAC-MINH

SỐ PHIẾU	NGƯỜI CHỦ PHIẾU	VỐN PHIẾU
PHIẾU MỚI CÁCH THỨC « P »		
858	Ông Nguyễn-Ngọc-Tú & 78 phố hùng Lão Hanoi	400\$00
906	Cách thức số 2 — Bộ số 808 Ông Tôn-thát-Dung-Trang-sir ở số Cảnh-nông Faifoo	1000 00
11767	Ông Trần-huy-Châu 15 phố Paul Bert Thủ-hính	1000 00
7550	Bà Nguyễn-thi-Lộc & nhà ông Giáp Institut Pasteur Hanoï	250 00
2712	Cách thức số 3 — Bộ số 1627 Ông Chaillard bέgi Belgaique Saigon	1000p00
Xổ số trả tiền lời — Số tiền lời được là : 245p81		
2823	Ông Lam-hang-Burg 40 quai Cambodge à Cholon	30p00
2838	Bà Nguyễn-thi-Nui & nhà ông Oanh, Hồ ngô Phutho	30 66
2847	Ông Trần-văn-Bat phó quản ngạch kho xã Hatinh	30 66
2850	Ông Nguyễn-văn-Tri tông-sư & khe bà Caobang	30 66
2752	Bà Phạm-quang-Quyên & nhà ông Quyền (tông sir nơi Tòa-sû Hué)	30 66
2857	Ông Lê-cao-Tiến tông sir ở số lục-le Tourane	30 66
2862	Ông Nguyễn-vân-Tâm giáo-học My-loi Cai-be Mytho	30 66
2867	Ông Nguyễn-vân-Tài 7 phố Lê-loy Hanoï	30 66
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội Phiếu 200\$00 đã hủy bỏ		
20464a	Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 2688	
5270b	Ông Phạm-vân-Iri transports Maritimes et Fluviaux Haiphong	500p00
2936b	Ông Nguyễn-vân-Lương Cự-huong Chu Tân-an xã Thu-dau-mot	200p00
Những phiếu số 28495a, 15821b, 20056a, 22756a, 4651b đóng tiền trả qua mỗi tháng, không được hưởng cuộc xổ số trên đây.		
Xổ số miễn góp - Bộ số 2308		
26025a	Gia chuộc lai	Vốn phiếu
13977a	Ông La-tuong-Dan surveillant Immigration Xom-Chieu Saigon	267\$00
14076b	Ông Du-đue-Ta 66 phố Bach-mai Hanoi	111 40
24605a	Ông Nguyễn-vân-Mac 49 phố Gare Phutho	102 00
Những phiếu số 2566, 9986b, 14127b và 26790 chảm đóng tiền trả qua mỗi tháng, không được dù cuộc xổ số trên đây.		

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Janvier  
định là : 5.000p00

Kỳ xổ số về tháng Janvier 1937  
mở ở Saigon vào ngày thứ năm 28 Janvier 1937

PHIẾU MỚI — CÁCH THỨC « P »

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P của Hội

VẠN QUỐC TIẾT KIỂM,

có thể gởi một số vốn là :

10.000p. mỗi tháng chỉ phải đóng có 25p00

8.000 — 20.00

5.000 — 12.50

4.000 — 10.00

2.000 — 5.00

1.000 — 2.50

500 — 1.25

400 — 1.00

XIN LƯU Ý :  
Hội VẠN QUỐC TIẾT KIỂM cần  
dùng người có đủ tư cách để làm  
đại-ý và kính-ký viên

kèm ngay từ tháng đầu mới mua, phiếu  
vốn sẽ được dù cuộc xổ số hoàn vốn  
trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì  
được hoàn lại ngay số tiền bằng vốn  
phiếu, chả là số tiền người chủ phiếu  
đã góp được ngàn nào. Một khi tính tiền  
rồi, người chủ phiếu chẳng còn phải góp  
chi nữa hết. Nếu chẳng có may trong các  
cuộc xổ số hàng tháng thì vốn phiếu sẽ  
hoàn lại sau 25 năm là cũng. Mua phiếu

1) Vay được sau khi đã góp được 2 năm  
2) Có giá chúc bảo kết.  
Chủ phiếu có thể xin ngừng góp.

## L'EXTRÊME-ORIENT CAPITALISATION

## Viên - đông lập - bồn

Công ty và danh hùa vốn 4.000.000 phat-lồng một phần tư đai gộp với  
Công ty hành - động theo chí - du ngày 12 tháng tư năm 1916  
Đảng-hà Hanoi số 419

Món tiền lưu - trú (Tỉnh 724.480\$92 để trả hoàn vốn lại  
đến ngày 31 December 1935 cho người đã góp)

Sáng lập nên bởi hội SEQUANAISE LẬP BỒN  
Ở số 4 đường Jules Lefebvre, Paris,  
Hội lập bồn to nhất hoàn cầu

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở HANOI số 32, Phố Paul-Bert — Giấy số 892  
Số Quản lý & SAIGON số 68, đường Charner — Giấy số 21.353

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng November 1936

Mỗi ngày thứ bảy (tại số 65, đường Kinh-Lập, Saigon do ông Michel MY, Tri-phủ  
và chủ số 55 CROIХ INDOCHINE ở Saigon chủ-tọa ; ông LX-LOC, Nghị-sỹ-chủ  
và ông NGUYEN-VAN-HA, Tri-huyện đầu & Saigon dy-tor)

Những số trúng Danh sách các người trúng số Số tiền hoàn lại

TARIFF A  
Những số đã quay ở bánh xe ra : 33  
384 M. LE VAN-NGUYEN, Giáo-học ở Tonkin (phiếu 1.000). . 1.000\$00  
Ancien TARIFF

Lần mở thứ nhất : hoàn vốn bộ phận  
Những số đã quay ở bánh xe ra : 17.263-12.46  
17.263 M. LUNG YEN-HUE, tài-xế ở Phanrang (Phiếu 500) . 2.500\$00  
42.466 Phiếu này không được hoàn lại vì tiền tang  
không gót.

Lần mở thứ hai : hoàn nguyên vốn  
Những số đã quay ở bánh xe ra : 1021-67-1810-  
2094-26-1750-2063-2527-2846-935-1830-47-2124-222-749-  
2784-114-179.

10.810 M. LE VAN-CAU, Thị người mỏ than ở Campha Mnes . 200.00  
36.047 Bì YEAT TE BAR-TEH, Buôn bán ở phố Hô-đa, Fcooo . 200.00  
50.784 M. TRUNG-LANG, Hàng cao lâu ở Bentre . 500.00  
52.144 Bé PHUNG-THI DAU, ở nhà ông Cầu, Duc-tho-arinh. 200.00  
54.179 M. PHAN-CHIEN, ở Tân-phucc, An-thanh, Caudoc . 200.00

Lần mở thứ ba : khối phải góp tiền hàng  
Những người có tên sau này trúng số đợc sự  
phiếu miễn trừ tri giá kè ở cột thứ nhất, cột hán  
giệt ngày theo giải tên kè ở cột thứ hai

Những số đã quay ở bánh xe ra : 2027 661-641-  
444-1210-1346-2-45-2464-2159-334-30-1546-112-125-2034-  
249-2740-245-129. . 200

6.041 M. LINH ANH-NHIEU, 159, rue Mac Mahon, Saigon. 500\$ 285\$00  
16 346 M. LE-VAN-HIEN, lâm hầm Descaux & Cau-and.  
20 345 Bé NGUYEN THI THAM, 18 rueille Abattoir dalphon . 200 100.40  
30 038 M. NGO DU-DU, lâm rường ở Cynch Linh Nghé-on . 200 109.40  
30 249 M. LE-TAN-LUONG, 8 đường Lacaze, Cholon . 200 102.80  
50 740 M. LE-TAN-PEUL, ở nhà ông Due, Lec-su, Tudeumor . 200 101.20  
51 345 Phiếu vé dán ở Haliphong . 200 101.20  
54 159 M. BO-VAN-KHOE, Tân-thanh, Chaudoc . 200 100.80

Những ký số số sáu định vào ngày 30 Decembre 1936 hồi 9 giờ  
sáng tại số Tô-đe-Cực ở số 32, phố Hàng-Tiền, HANOI

Món tiền hoàn vốn bộ phận về cuối xổ số tháng Decembre 1936 định là:  
5.000.000 cho những phiếu 1.000\$00  
2.500.00 — 500 —  
1.000.00 — 200 —

Chắc là ngại muôn có được một số và lớn mà mỗi tháng chỉ  
phải đẻ hành một số tiền nhỏ.

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số  
tiền to tát.

Vày ngài nên mua ngay thứ vé tieliém mới của bắn-hội

## « Titre A ».

Được dự chia tiền lời.  
Người chủ vé gán bằng cách gộp tiền từng kỳ trong  
một thời hạn có thể kéo dài 25 năm, tùy theo ý  
muốn, mà có thể lãnh ngay số và ra nếu vé minh trùng  
và trong các kỳ xổ số hàng tháng, hy cùng làm đến hết hạn vé.

Ví dụ : Một số vé có bảo đảm  
Góp mỗi tháng it sắt là:

30\$p00 Đè gáy . . . . . 12.000\$  
20\$p00 — — — — 8.000\$

10\$p00 — — — — 4.000\$

5\$p00 — — — — 2.000\$

2.500 — — — — 1.000\$

1\$p00 — — — — 400\$

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, u vé còn được hưởng thêm

tiền lời, càng ngà càng tăng lên.

(\*) Cái tiền đầu là phải trả thêm 1540\$ của số vốn thi 15.000 vào tiền thuế  
các phần.

Hội cẩn nhanh người đại-lợi cầm-bảo chè-chè.

Le Grand Nguyen-Tuong-Tam